

Số: /BC-SCT

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của ngành Công Thương tỉnh Bình Phước

PHẦN I

KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. Kết quả tham mưu thực hiện Kế hoạch công tác năm đã được UBND tỉnh phê duyệt và các Đề án, Chương trình, Kế hoạch thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ được cấp trên giao:

Với sự quyết tâm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022. Ngay từ đầu năm, Ban Lãnh đạo Sở đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh phê duyệt hàng năm đến toàn thể công chức, viên chức ngành Công Thương; tập trung xây dựng và ban hành nhiều kế hoạch, chính sách, giải pháp để điều hành có hiệu quả và đảm bảo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao của ngành Công Thương, qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022, và các chương trình, kế hoạch về hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh.

1. Kết quả thực hiện theo Chương trình, Kế hoạch công tác năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt

- Thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Sở Công Thương thực hiện xây dựng 04 đề án: *Phát triển công nghiệp chế biến mà trọng tâm là chế biến hạt điều, gỗ và thực phẩm giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; “Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Kết quả đã hoàn thành 4/4 nhiệm vụ, đạt 100%.*

- Thực hiện Chương trình số 38/CTr-UBND ngày 17/02/2022 của UBND tỉnh: Giao 25 nhiệm vụ. Kết quả hoàn thành 25/25 nhiệm vụ, đạt 100%.

- Thực hiện kế hoạch Kế hoạch 3283/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Kết quả các chỉ tiêu chủ yếu được giao đều đạt và vượt, cụ thể sau:

+ Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP): Ước thực hiện năm 2022 tăng 23,08% so với cùng kỳ năm 2021. Vượt kế hoạch.

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: Ước thực hiện năm 2022 đạt 63.897,92 tỷ đồng, tăng 29,46% so với cùng kỳ năm 2021, vượt 14,10% so kế hoạch năm.

+ Kim ngạch xuất khẩu: Ước thực hiện năm 2022 đạt 3.850 triệu USD tăng 12,28% so với cùng kỳ năm 2021. Đạt kế hoạch

- **Thực hiện các kết luận số 361,362,363,365,366 của Tỉnh ủy** về triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện theo lộ trình của đề án đã được Tỉnh ủy phê duyệt. Sở Công Thương hoàn thành tốt việc xây dựng và đã được UBND tỉnh phê duyệt 6 kế hoạch triển khai thực hiện giai đoạn 2022-2025.

(Có danh mục giải quyết công việc đính kèm).

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc

Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ngành Công Thương thực hiện Quyết định số 60/QĐ-BCT, 61/QĐ-BCT của Bộ Công Thương, Chương trình hành động số 38/CTr-UBND, Chương trình hành động số 41/CTr-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022.

2.1. Công tác Quản lý về công nghiệp

2.1.1. Công tác phát triển cụm công nghiệp:

- Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh làm cơ sở cho việc đề xuất Phương án phát triển các cụm công nghiệp để tích hợp vào quy hoạch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2030 và tham mưu các Đề án, Kế hoạch về cụm công nghiệp của tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh: Hồ sơ đề nghị Bộ Công Thương bổ sung 01 cụm công nghiệp chuyên ngành chế biến nông sản Tân Hưng vào Quy hoạch cụm công nghiệp của tỉnh; Hồ sơ đề nghị thành lập 01 CCN Tân Lập là CCN đa ngành; Hồ sơ điều chỉnh diện tích và tiến độ đầu tư của các CCN Nha Bích, Tân Tiến 1, Tân Tiến 2, Tiến Hưng 1, Tân Phú.

- Chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, hiệu quả hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Kế hoạch điều tra doanh nghiệp, cá nhân ngoài khu cụm công nghiệp có nhu cầu di dời vào CCN ...

2.1.2. Công tác vật liệu nổ công nghiệp: Tiến hành Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp năm 2022 đối

với 07 doanh nghiệp có hoạt động vật liệu nổ trên địa bàn tỉnh. *Kết quả Các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ hồ sơ pháp lý và chấp hành tốt các quy định của pháp luật về vật liệu nổ công nghiệp đã nhận thức được việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp là ngành nghề kinh doanh có điều kiện để từ đó có ý thức, trách nhiệm đảm bảo an toàn trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp. Tổ chức lớp huấn luyện, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp và cấp Giấy chứng nhận cho 25 học viên; Thăm định, góp ý kiến chuyên ngành: 104 ý kiến môi trường công nghiệp; hóa chất; dự án đầu tư, khai thác và chế biến khoáng sản và sản xuất công nghiệp*

2.1.3. Công tác An toàn thực phẩm: Tham mưu triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2022; tăng cường công tác đảm bảo ATTP Tết Trung thu năm 2022; tăng cường quản lý, kiểm soát an toàn thực phẩm đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu; Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật An toàn thực phẩm; Báo cáo thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới. *Kết quả thực hiện: Qua kiểm tra 15 cơ sở đã chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm có Giấy cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm được khám sức khỏe định kỳ và xác nhận/tập huấn kiến thức về ATTP theo quy định.*

2.2. Công tác Quản lý nhà về năng lượng:

2.2.1. Đối với thủy điện: Xây dựng và tổ chức Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trước mùa mưa lũ số 21/KH-SCT ngày 01/3/2022; kế hoạch phòng chống thiên tai và dự trữ hàng hóa; đồng thời thường xuyên theo dõi và tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc đến công tác phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với bão, lũ đối với các đập, hồ chứa thủy điện. Triển khai hướng dẫn các chủ đầu tư hồ đập thủy điện xây dựng phương án ứng phó thiên tai trong giai đoạn thi công; trong giai đoạn khai thác, xây dựng, cấp nhập và trình phê duyệt: Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ đập và quy trình vận hành hồ chứa. Qua đó, nhằm nâng cao nhận thức về công tác phòng chống thiên tai; giúp tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý an toàn hồ, đập thủy điện.

2.2.2 Điện mặt trời: Báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh về tình hình thực hiện quy hoạch, đầu tư, quản lý vận hành; Thanh tra Chính phủ tình hình đầu tư phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió) trên địa bàn tỉnh từ năm 2011 đến nay. Ngoài ra, phối hợp với Bộ Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư điện mặt trời trên địa bàn huyện Lộc Ninh; việc tuân thủ các quy định về đảm bảo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực của chủ đầu tư nhà máy thủy điện Thác Mơ.

2.2.3 *Điện sinh khối*: Tham mưu UBND tỉnh đề nghị Bộ Công Thương thẩm định trình Thủ tướng bổ sung dự án nhà máy điện sinh khối Bình Phước 50MW vào quy hoạch điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.2.4. *Công tác xây dựng nông thôn mới*: Hướng dẫn chi tiết và triển khai thực hiện phương pháp đánh giá tiêu chí của ngành Công Thương phụ trách thống nhất để thẩm định, xét công nhận cho các xã đạt tiêu chí về điện nông thôn tại Công văn số 1157/SCT-QLNL ngày 12/8/2022; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình điện; đồng thời tiến hành thẩm định, đánh giá kết quả để xác nhận đối với 07 xã về đích nông thôn mới và 08 xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn năm 2022. Dự kiến đến hết năm 2022 toàn tỉnh có 86/90 xã nông thôn mới, 28/90 xã nông thôn mới nâng cao đạt tiêu chí số 4 về điện nông thôn.

2.2.5. *Công tác phát triển hạ tầng điện, cung ứng điện, an toàn điện*: Công tác phát triển điện: Năm 2022, đã phát triển thêm 261 km đường dây trung thế; 145 km đường dây hạ thế; xây dựng mới 880 trạm biến áp dung lượng 62.095KVA; tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng đối với dự án trạm 110kV Bù Gia Mập và nhánh rẽ đầu nối, tỉnh Bình Phước; trạm 110KV Becamex và đường dây đầu nối tỉnh Bình Phước nhằm đáp ứng nhu cầu điện năng phục vụ đời sống nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội với chất lượng ổn định, an toàn và kinh tế, dịch vụ văn minh, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và an ninh năng lượng quốc gia.

2.2.6. *Về tình hình sản xuất và cung ứng điện*: Năm 2022, điện sản xuất ước đạt 3.000 triệu KWh, tăng 9,5% so cùng kỳ; điện thương phẩm ước đạt 1.853 triệu KWh, tăng 12,3%; tỷ lệ số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,3%.

2.2.7. *Công tác thẩm định*: Trong năm 2022, thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: 18 hồ sơ, góp ý kiến chuyên ngành 45 hồ sơ liên quan đến lĩnh vực quản lý.

2.2.8. *Công tác khác*: tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch và phương án cung cấp điện 22KV năm 2022 trên địa bàn tỉnh; danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng năm 2022; tập huấn và cấp thẻ kiểm tra viên điện lực cho nhân viên Công ty điện lực Bình Phước và Công ty Cổ phần điện lực Becamex Bình Phước; kiểm tra công tác cung ứng điện, an toàn điện Công ty điện lực Bình Phước và kiểm tra giá bán điện của các hộ kinh doanh nhà trọ; kiểm tra việc tuân thủ các quy định về đảm bảo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực của các doanh nghiệp hoạt động điện lực,...

2.3. Về hoạt động thương mại:

2.3.1. Thương mại nội địa:

- Cung - cầu hàng hóa, thị trường được mở rộng trở lại và ổn định, hàng hóa đa dạng phong phú, chất lượng ngày được nâng cao; công tác phối hợp kiểm tra

giám sát được tăng cường, đặc biệt là đối với các thương nhân kinh doanh xăng dầu nhằm duy trì liên tục hoạt động bán hàng ổn định, đảm bảo phục vụ sản xuất, tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng thương mại tiếp tục được quan tâm thu hút, tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế tham gia kinh doanh. Trong năm 2022, đã phát triển thêm hệ thống cửa hàng tiện lợi Winmart (thuộc tập đoàn Massan) tham gia vào thị trường Bình Phước, bước đầu với 04 cửa hàng tiện lợi; Các loại hình bán lẻ hiện đại khác như trung tâm thương mại, siêu thị cũng đang được các doanh nghiệp đầu tư tại TX. Chơn Thành và TX. Phước Long.

2.3.2. Công tác xúc tiến thương mại:

- Tham gia Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản tỉnh Bình Phước trong khuôn khổ Hội chợ trái cây và hàng nông sản năm 2022; Hội nghị kết nối cung cầu giữa TP.HCM với các tỉnh, thành năm 2022; Xây dựng và đưa vào hoạt động thêm 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại siêu thị Coopmart Đồng Phú.

- Triển khai hưởng ứng Tuần lễ thương hiệu quốc gia và Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4; **Kế hoạch thực hiện** cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2022; Kế hoạch triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày tiêu dùng Việt Nam 15/3; Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tổ chức hiện “Tháng khuyến mại tập trung quốc gia - Vietnam Grand Sale 2022” trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023; Tham mưu phê duyệt danh mục các đề án thuộc Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước năm 2023; Hỗ trợ các doanh nghiệp, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia HCTL, kết nối giao thương quảng bá sản phẩm trong và ngoài nước bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến.

2.3.3. Hoạt động xuất nhập khẩu:

- Triển khai các giải pháp giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình tổ chức lại sản xuất, xuất khẩu trong trạng thái bình thường mới sau phòng chống Covid-19; Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng theo chiều hướng tích cực, giảm hàm lượng xuất khẩu thô, tăng xuất khẩu sản phẩm chế biến, sản phẩm công nghiệp, phù hợp với lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa của Tỉnh.

- Thường xuyên cung cấp thông tin tình hình thị trường trong và ngoài nước hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường; chủ động đối phó các khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa đặc biệt qua các cửa khẩu biên giới phía Bắc; Cập nhập kịp thời danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp để doanh nghiệp nắm bắt, chủ động tháo gỡ.

- Kết nối các tham tán thương mại, Đại sứ quán Việt Nam tại nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh đưa hàng hóa, sản phẩm Điều, Cao su, Than gáo dừa,... trưng bày, giới thiệu tại thị trường nước ngoài; mời doanh nghiệp tham dự Hội nghị, giao thương kết nối trực tuyến các doanh nghiệp ngoài nước nhằm xúc tiến đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Tổ chức thẩm định và đề nghị Bộ Công Thương xét chọn 04 doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

2.3.4. Phát triển thương mại điện tử:

- Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2022; Tiếp tục vận hành Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước; Tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức về thương mại điện tử cho đối tượng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; Tổ chức 04 lớp tập huấn về kỹ năng kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử cho đối tượng hộ nông dân, tổ hợp tác, chủ trang trại trên địa bàn tỉnh; Tổ chức thành công Phiên chợ không dùng tiền mặt tại thành phố Đồng Xoài năm 2022; Hỗ trợ 02 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế (Alibaba.com). Hỗ trợ 20 lượt doanh nghiệp, HTX, HKD tham gia kinh doanh trên các Sàn thương mại điện tử uy tín trong nước (Sendo, Shopee, Lazada, Tiki). Nhằm giúp các doanh nghiệp, HTX, trên địa bàn tỉnh tiếp cận và kinh doanh trên môi trường trực tuyến, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ.

2.3.5. Công tác hội nhập kinh tế quốc tế:

- Tham mưu triển khai Kế hoạch hoạt động của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh năm 2022; Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (*Hiệp định RCEP*) trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn phổ biến kiến thức về các Hiệp định EVFTA, RCEP, UKVFTA cho cán bộ công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Triển khai các nội dung ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Bình Phước với các tỉnh KampongChàm, Kratie, Mondulkirti; Tbong Khmum, Stungtreng, thuộc Vương quốc Campuchia; Ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác giữa tỉnh Bình Phước với chính quyền tỉnh Champasak, thuộc Công hòa Dân chủ nhân dân Lào; Ký kết ý định thư hợp tác giữa tỉnh Bình Phước với tỉnh Jeolanam, Hàn Quốc.

- Thường xuyên thông tin về thị trường xuất nhập khẩu, các rào cản thương mại về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động đối phó các khó khăn hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các nước.

2.4. Công tác thanh tra chuyên ngành:

- Thành lập 06 đoàn thanh tra, cụ thể: Thanh tra về giá điện đối với 05 cơ sở kinh doanh nhà trọ, 04 đơn vị sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; 04 đơn vị hoạt động tư vấn điện, 03 đơn vị kinh doanh gas; đang tiến hành thanh tra 03 đơn vị bán hàng đa cấp và 02 cửa hàng kinh doanh thực phẩm. Ngoài ra, Sở đã tiến hành kiểm tra Kiểm tra 12 đơn vị kinh doanh, sử dụng hóa chất; phối hợp với các Sở, ban, ngành trong tỉnh kiểm tra 12 đơn vị sản xuất hàng hóa và 11 dự án về đầu tư hạ tầng của các cụm công nghiệp, 07 đơn vị sử dụng VLNCN, 06 đơn vị đầu tư năng lượng mặt trời (trong đó, có 05 đơn vị do Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo ủy quyền cho Sở Công Thương kiểm tra).

- Kết quả thanh tra, kiểm tra: Xử phạt vi phạm hành chính: Công ty TNHH tư vấn, xây dựng Tấn Phước và Công ty TNHH tư vấn xây dựng nhà phố xanh Bom Bo với tổng số tiền 13.000.000 đồng; Công ty TNHH MTV Gas Kim Ngọc với số tiền 70.000.000 đồng; Công ty TNHH Linh Hương 8.000.000 đồng, và chuyển hồ sơ 05 đơn vị có sai phạm quy định về đầu tư năng lượng mặt trời sang Sở Xây dựng xử lý theo thẩm quyền.

- Tiếp nhận 04 trường hợp vi phạm hành chính do Công ty Điện lực Bình Phước chuyển đến. (Kết quả: 01 trường hợp trộm cắp điện có dấu hiệu vi phạm hình sự, Sở đã chuyển Công an huyện Bù Đăng xem xét xử lý theo thẩm quyền; Xử phạt 03 trường hợp với tổng số tiền là 67.500.000 đồng).

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tiếp nhận 01 đơn kiến nghị (Kết quả: Sở đã có văn bản gửi UBND huyện Bù Đăng giải quyết theo thẩm quyền).

- Phối hợp: Tập huấn kiểm tra cho 53 nhân viên điện lực; Kiểm tra đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp; Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa đối với các đơn vị sản xuất hàng hóa trên địa bàn tỉnh; kiểm tra 07 đơn vị sử dụng VLNCN; Xác minh và đề xuất UBND tỉnh xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty CP Năng lượng Lộc Ninh do Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo yêu cầu.

2.5. Hoạt động Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp.

- *Kết quả triển khai thực hiện:* Xây dựng và triển khai hoàn thành 20 đề án địa phương và 01 đề án khuyến công quốc gia điểm. Trong đó: Kinh phí khuyến công địa phương: 1.822 triệu đồng; Kinh phí khuyến công Trung ương: 5.620 triệu đồng, Kinh phí tiết kiệm năng lượng: 310 triệu đồng. Xúc tiến thương mại: 187 triệu đồng, Sàn giao dịch nông sản: 176 triệu đồng.

- *Khuyến công địa phương:* Xây dựng và được UBND tỉnh phê duyệt 16 đề án khuyến công; 02 đề án tiết kiệm năng lượng; 02 đề án xúc tiến thương mại cụ thể như sau:

+ Phối hợp với Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước thực hiện 06 Chuyên mục Khuyến công; Tổ chức đoàn tham gia 04 hội chợ triển lãm tại các tỉnh Trà Vinh; Bình Phước; Tây Ninh; Đà Lạt; Duy trì Gian hàng trưng bày và giới

thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tỉnh Bình Phước; Quản lý và vận hành trang Website của Trung tâm.

+ Hỗ trợ 11 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại vào sản xuất, chế biến, thuộc các đề án khuyến công và tiết kiệm năng lượng năm 2022; hỗ trợ 02 cơ sở CNNT tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử quốc tế” (sàn Alibaba).

+ Tổ chức bình chọn sản phẩm chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh bình phước lần 6 năm 2022 (kết quả có 36 sản phẩm/ nhóm sản phẩm được công nhận cấp tỉnh). Gửi 18 sản phẩm đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực phía Nam (kết quả có 17 sản phẩm/ nhóm sản phẩm được công nhận cấp khu vực).

- *Khuyến công quốc gia*: Năm 2022 đã được Bộ Công Thương phê duyệt và triển khai hoàn thành 01 mô hình trình diễn kỹ thuật và hỗ trợ 15 cơ sở CNNT ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến hiện đại vào sản xuất; hỗ trợ 02 cơ sở CNNT đầu tư 02 phòng trưng bày giới thiệu sản phẩm.

- Về công tác tư vấn: Thực hiện đảm bảo phần kinh tự chủ của đơn vị sự nghiệp.

2.6. Công tác nội vụ

2.6.1. Công tác tiếp công dân: Trong năm, không có trường hợp công dân trực tiếp đến Sở để thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

2.6.2. Về quản lý tổ chức - biên chế và công chức, viên chức: Thực hiện công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý giai đoạn 2021 - 2026; quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý giai đoạn 2026 – 2031. Rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch nguồn cán bộ trưởng phó phòng tương đương diện sở quản lý giai đoạn 2021 – 2026; quy hoạch nguồn cán bộ trưởng phó phòng tương đương diện sở quản lý giai đoạn 2026 – 2031; Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp theo quy định.

2.6.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức: luôn được quan tâm, tạo điều kiện: Trong năm, đã tham mưu cử CC,VC tham gia các lớp học nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý gồm: Cao cấp lý luận chính trị: 03; Trung cấp lý luận chính trị: 03; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức QP-AN đối tượng 3: 12; bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua khen thưởng: 01.

2.6.4. Công tác quản lý văn bản: 100% văn bản đến, đi được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm điện tử (<http://dhtn.binhphuoc.gov.vn>). Luôn kịp thời, và công tác quản lý hồ sơ tài liệu lưu trữ được đảm bảo để tra cứu. Tổng số văn bản từ đầu năm đến thời điểm báo cáo: 10.810 văn bản, trong đó: Văn bản đến : 8.278, văn bản đi: 2532 văn bản.

2.6.5. Về công tác phòng, chống tham nhũng: Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan; tổ chức thực hiện tốt các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ của cơ quan; thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, kê khai tài sản... Qua đó đã phát huy vai trò của công chức, viên chức trong đấu tranh ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Trong năm Sở không phát hiện CC,VC có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

2.6.6. Công tác dân vận chính quyền: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề liên quan đến quyền lợi của nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và đội ngũ công chức, viên chức thuộc cơ quan để kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý đúng quy định những hành vi vi phạm các quy chế, quy định về công tác dân vận, về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và nơi làm việc, các hành vi xâm phạm đến lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

3. Kết quả thực hiện cải cách hành chính trên các lĩnh vực: Thực hiện Quyết định 3223/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Kết quả thực hiện: Đã ban hành Kế hoạch 02/KH-SCT về cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch 176/KH-SCT ngày 06/6/2022 về tuyên truyền CCHC năm 2022. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của Sở được thực hiện đúng quy trình, không để tổ chức, cá nhân đi lại quá một (01) lần để bổ sung hồ sơ; 100% hồ sơ TTHC của Sở được giải quyết đúng và trước hạn (trong đó 99% hồ sơ giải quyết trước hạn, 1% hồ sơ giải quyết đúng hạn), không có hồ sơ giải quyết quá. Kết quả khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân: có 32 doanh nghiệp, cá nhân được khảo sát trong đó có 41% rất hài lòng, 59% hài lòng với sự phục vụ của Sở.

-Thực hiện tích hợp công bố TTHC thuộc lĩnh vực ngành Công Thương quản lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia (đã công khai được 143/143 TTHC); Công bố chuẩn hóa quy trình giải quyết TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; công bố TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện, UBND cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Công Thương.

Áp dụng chữ ký số trong giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là trong thủ tục hành chính “Thông báo thực hiện khuyến mại” giúp rút ngắn thời gian giải

quyết hồ sơ cho doanh nghiệp; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trong năm 2022, Sở đã tiếp nhận tổng số 16.522 hồ sơ, đã giải quyết 16.516 hồ sơ, 06 hồ sơ đang trong thời gian thụ lý. 100% hồ sơ TTHC của Sở được tiếp nhận, trả kết quả trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh qua đó cắt giảm tối đa thời gian, chi phí thực hiện TTHC đối với các lĩnh vực TTHC của Sở, sự chuyển biến tích cực trong giải quyết TTHC theo phương châm nhanh, gọn, mang đến sự hài lòng cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Thực hiện kế hoạch 92 ngày đêm UBND tỉnh. *Sở Công Thương được UBND tỉnh tặng bằng khen tập thể và cá nhân thực hiện hoàn thành xuất sắc triển khai thực hiện chiến dịch cao điểm 92 ngày đêm “Nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến”.*

4. Kết quả chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Thực hiện chỉ thị 18/CT-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh về kỷ luật kỷ cương hành chính.

Kết quả thực hiện: đã ban hành Kế hoạch 17/KH-SCT ngày 21/02/2022 về kỷ luật kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở Công thương; Kế hoạch số 18/KH-SCT ngày 28/02/2022 về kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở; Quyết định 14/QĐ-SCT ngày 21/02/2022 về Thành lập tổ kiểm tra việc thực hiện kỷ Sở; Công văn số 721/SCT-VP ngày 26/05/2022 về tăng cường thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kỷ luật kỷ cương hành chính tại cơ quan. Lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt tới toàn thể CC,VC,NLĐ của Sở tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp; nêu cao tinh thần trách nhiệm và tính gương mẫu của công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết công việc của cơ quan. Trong năm 2022, Sở không có công chức, viên chức nào vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

II. Đánh giá mặt đạt được, tồn tại, hạn chế

1. Mặt đạt được

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng với sự nỗ lực của toàn ngành đã triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất.

- Các ngành công nghiệp sản xuất ổn định do có các hợp đồng đã ký trước nên hoạt động sản xuất ngành công nghiệp tăng khá tích cực.

- Công tác rà soát, đánh giá tình hình thực hiện quy hoạch và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh được quan tâm

- Hoạt động thương mại dịch vụ đã hồi phục và tăng trưởng khá; Hệ thống thương mại trên địa bàn tỉnh tiếp tục đáp ứng nhu cầu hàng hoá phục vụ sản xuất và tiêu dùng nhân dân.

- Trong thời gian qua, được sự quan tâm thường xuyên và chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Tỉnh Ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự hỗ trợ phối kết hợp của các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố hạ tầng cấp điện trên địa bàn tỉnh đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng điện của các khu vực khác nhau, kể cả vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu vùng xa, các cụm, khu công nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là kết nối lưới điện giữa Bình Phước, Bình Dương, Đắk Nông... và biên giới nước bạn Campuchia góp phần quan trọng trong ổn định kinh tế chính trị, xây dựng và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Phước.

2 Khó khăn, hạn chế

- Việc đầu tư hạ tầng các CCN chưa đạt theo kế hoạch đề ra, tiến độ đầu tư hạ tầng còn chậm.

- Công tác phối hợp giải phóng mặt bằng đối với các công trình điện chưa đồng bộ, hiệu quả dẫn tới chậm bàn giao mặt bằng cho các Chủ đầu tư, đơn vị thi công.

- Công tác quản lý nhà nước đối với các chương trình, hoạt động XTMM của tỉnh còn đơn lẻ, tính liên kết vùng chưa cao.

- Hệ thống thương mại phát triển không đồng đều giữa khu vực nông thôn và đô thị, giữa vùng trung du và miền núi (tập trung phát triển ở các địa phương phía Nam của tỉnh như TP. Đồng Xoài, huyện Chơn Thành, Đồng Phú; và kém phát triển ở khu vực phía Bắc của tỉnh như huyện Bù Đăng, Bù Đốp, Bù Gia Mập).

- Nguồn điện từ năng lượng tái tạo phát triển nhanh nhưng hệ thống truyền tải điện để giải tỏa công suất phát triển chưa đồng bộ làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới việc đảm bảo cung ứng điện trong thời gian tới.

- Nguồn điện phía Nam thiếu và chưa ổn định, dự phòng công suất ở mức thấp nên tiềm ẩn nguy cơ mất cân đối cung cầu một số thời điểm trong năm. Một số khu vực như Phước Long, Đồng Xoài, Đồng Phú, lưới điện đang hoạt động trong tình trạng đầy tải, cần phải đẩy nhanh tiến độ và đưa vào hoạt động các trạm 110kV Bù Gia Mập, Phú Riềng, Đồng Xoài 2 .v.v.

- Công tác giải phóng mặt bằng các công trình đầu tư xây dựng khó khăn chưa tìm ra giải pháp tích cực hơn ngoài việc lệ thuộc hết sức lớn từ địa phương, năng lực của tư vấn, nhà thầu hạn chế, công tác quản lý dự án còn nhiều khiếm khuyết đòi hỏi phải có nhiều biện pháp quyết liệt mới có thể thực hiện hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

I. Dự báo:

Dự báo tình hình nền kinh tế trong nước có khả năng phục hồi nhanh hơn; hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục khởi sắc; sự chuyển dịch đầu tư để tái cơ cấu chuỗi cung ứng của các tập đoàn nước ngoài với quy mô sản xuất lớn sẽ vào thị trường Việt Nam. Tình hình thị trường nội địa khá sôi động và gia tăng dần do việc mở cửa du lịch trở lại kích thích mua sắm, tiêu dùng, sản xuất ổn định, người lao động trở lại làm việc. Tuy có khởi sắc nhưng rủi ro, thách thức, khó khăn đang còn tiếp diễn của xung đột Nga - Ucraina và điều chỉnh chính sách tài chính - tiền tệ sẽ ảnh hưởng đến nguồn cung và tiêu dùng từ đó ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất và xuất nhập khẩu; Giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào vẫn ở mức cao, đã phục hồi tiêu dùng trong nước, lạm phát, chi phí sản xuất tăng cao, nhu cầu hàng hóa tiêu dùng không thiết yếu giảm... đòi hỏi toàn Ngành chủ động theo dõi chặt chẽ tình hình biến động cung cầu, giá cả hàng hóa trên thế giới và trong nước để sẵn sàng các phương án giải pháp ứng phó kịp thời nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

II. Định hướng kế hoạch năm 2023

Năm 2023, ngành Công Thương Bình Phước đề ra kế hoạch và thi đua phấn đấu thực hiện như sau:

1. Mục tiêu

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 18%.
- Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng dự kiến đạt 62.278 tỷ đồng, tăng 11,21%.
- Kim ngạch xuất khẩu dự kiến đạt 4.150 triệu USD, tăng 7,79%.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch hành động và triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Bộ Công Thương, UBND tỉnh về thực hiện: Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023; Quyết định số 1612/QĐ-BCT ngày 23/6/2021 Bộ Trưởng Bộ Công Thương về chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tiếp tục thực hiện các kế hoạch triển khai các Đề án: Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử tỉnh Bình Phước; Phát triển thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025; Phát triển công nghiệp chế biến mà trọng tâm là chế biến hạt điều, gỗ và chăn nuôi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến

năm 2030; Phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030; Phát triển công nghiệp công nghệ cao tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Phát triển Cụm công nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021– 2025, định hướng đến năm 2030.

2.1 Về phát triển công nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh: Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn bằng các cơ chế, chính sách của tỉnh để phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp; Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh và chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong việc xây dựng các chương trình hành động, chiến lược phát triển công nghiệp, thương mại của tỉnh; Thực hiện tốt cơ chế phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa Bộ Công Thương với địa phương về tình hình phát triển kinh tế của Tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện: Kế hoạch số 154-KH/TU ngày 25/2/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước về xây dựng chính sách phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực Công nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; Giải quyết các thủ tục cấp giấy phép, Giấy chứng nhận.

- Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19, tập trung triển khai các biện pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, hiệu quả nhằm giảm thiểu những thiệt hại từ doanh nghiệp trong sản xuất và kinh doanh.

- Quản lý có hiệu quả và đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát các hoạt động: Khai thác, chế biến khoáng sản; an toàn vật liệu nổ công nghiệp, an toàn trong sử dụng hóa chất và môi trường công nghiệp; chất lượng công trình điện; chất lượng sản phẩm trong sản xuất; an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành.

- Xây dựng sở tay hướng dẫn chuyển đổi số cho các doanh nghiệp chế biến hạt điều, gỗ và thực phẩm; Tổ chức lớp tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp; Xây dựng giải pháp tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất CNHT trên địa bàn tỉnh tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất và đầu tư sản xuất các sản phẩm CNHT.

2.2 Về phát triển thương mại

2.2.1 Xúc tiến thương mại và thương mại điện tử

- Tiếp tục triển khai thực hiện: Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 25/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy

manh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025; Đề án: Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2023.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển Thương mại điện tử tỉnh Bình Phước năm 2023; tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, HKD ứng dụng TMĐT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

2.2.2 Thương mại biên giới, xuất nhập khẩu

- Triển khai hỗ trợ xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng nông sản chủ lực tỉnh nhằm duy trì kim ngạch xuất khẩu tại các thị trường trọng điểm, truyền thống; mở rộng thị trường xuất khẩu tại các thị trường mới, tiềm năng.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp các tỉnh giáp biên tiếp cận nắm bắt thị trường lẫn nhau. Khuyến khích xuất, nhập khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, bổ trợ cho nhau để phục vụ cho hoạt động chế biến, sản xuất, cung cấp cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Đẩy mạnh việc hợp tác giữa các doanh nghiệp trong tỉnh và ngoài tỉnh trong lĩnh vực đầu tư, sản xuất hàng hóa, dịch vụ nhằm mở rộng quy mô, nâng cao năng lực, kinh nghiệm, liên kết để khai thác hiệu quả hơn thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tăng cường các hoạt động XTTM, giao thương giữa các tỉnh giáp biên; mở rộng quy mô thương mại, đẩy mạnh sản xuất, chế biến, xuất khẩu biên mậu các mặt hàng có giá trị gia tăng, các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; liên kết đẩy mạnh kết nối, giao thương hàng hóa qua biên giới và nước thứ 3.

2.3 Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ

2.3.1 Hạ tầng điện

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện: Kế hoạch và Phương án cung ứng điện; Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện hàng năm; Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; Kế hoạch triển khai giờ trái đất; Danh sách các đơn vị sử dụng điện quan trọng và phương án cấp điện; Danh sách các cơ sở sử dụng điện trọng điểm.

- Tiếp tục thực hiện: Kế hoạch thực hiện Chương trình số 05-CTr/TU ngày 18/12/2020 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 09/12/2020 của Tỉnh ủy Bình Phước về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; Kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực năng lượng đối với công tác an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII; Kế hoạch triển khai Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn 2021-2030, có xét tới năm 2050; Chương trình mục tiêu Cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo đến năm 2025.

- Xây dựng các giải pháp cấp điện một cách khả thi và nhanh nhất, phù hợp với tình hình thực tế khi phát sinh các trạm kiểm dịch mới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đầu tư các dự án cấp điện đã được phê duyệt; tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đối với các dự án hệ thống lưới điện 500kV, 220kV, 110kV, dưới 35kV; các dự án nguồn năng lượng sơ cấp (thủy điện, điện mặt trời, điện sinh khối,...) trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hỗ trợ phát triển điện mặt trời áp mái.

2.3.2 Cụm công nghiệp

- Triển khai Kế hoạch phát triển cụm công nghiệp đến năm 2025, kêu gọi các nhà đầu tư thành lập cụm công nghiệp đã được quy hoạch. Tham mưu UBND tỉnh thành lập 02 cụm công nghiệp.

- Hỗ trợ đầu tư công hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đối với 02 CCN Minh Hưng 1 và CCN Minh Hưng 2.

2.3.3 Hạ tầng thương mại

- Xã hội hóa, kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại, xây dựng các hạng mục công trình thương mại như: Chợ đầu mối, Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ biên giới, cửa khẩu, chợ vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào nhằm phát triển thương mại biên giới, nông thôn; tiếp tục mở rộng chuỗi các cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini...

- Phối hợp triển khai quy hoạch đã được phê duyệt tại các cửa khẩu Hoàng Diêu, Lộc Thịnh và Tân Tiến từ đó kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng, công nghiệp chế biến nông sản, kho, bãi tập kết hàng hóa, trung tâm logistics,... tại các cửa khẩu; khu, cụm công nghiệp trên địa bàn Tỉnh; Xây dựng nhà làm việc của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu.

2.4 Cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu,

quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường.

- Vận hành và phát triển Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã giới thiệu, quảng bá sản phẩm và mua bán hàng hóa trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên cung cấp thông tin dự báo thị trường, đặc biệt là các thị trường trọng điểm; kịp thời cảnh báo các rào cản, vấn đề phát sinh có thể gặp đối với hàng hóa xuất khẩu cho các doanh nghiệp.

2.5. Về hoạt động liên kết ngành, liên kết vùng

- Tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả mô hình chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND Tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh Bình Phước.

- Đổi mới phương thức hợp tác thương mại, liên kết phát triển và các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa với thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam theo hướng bền vững.

2.6 Về cải cách hành chính: Tiếp tục tập trung nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR-Index) liên quan đến ngành Công Thương, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý nhà nước; rà soát, kiến nghị bãi bỏ các thủ tục hành chính gây phiền hà cho doanh nghiệp, nhân dân; công khai minh bạch, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (VP1, VP2);
- UBND tỉnh;
- Vụ Kế hoạch;
- Vụ Thị trường trong nước;
- Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo;
- Cục Công Thương địa phương;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- TTHĐTĐ khen thưởng tỉnh;
- Sở Công Thương KV phía Nam;
- Giám đốc; Phó Giám đốc Sở;
- Các Phòng CM, ĐVTT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Số: 677/BC-SCT

Bình Phước, ngày 29 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2023
VÀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2024 NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA NGÀNH
CÔNG THƯƠNG NĂM 2023

Năm 2023 có ý nghĩa rất quan trọng, là năm thứ ba triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025.

Quán triệt sâu sắc phương châm hành động của Tỉnh là “**Đoàn kết, kỷ cương-Bản lĩnh linh hoạt - Đổi mới – Sáng tạo – Kịp thời, hiệu quả**” với quyết tâm phấn đấu đạt mức cao nhất hoàn thành mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao cho Ngành. Ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo Sở đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh phê duyệt hàng năm đến toàn thể công chức, viên chức ngành Công Thương; tập trung xây dựng và ban hành nhiều kế hoạch, chính sách, giải pháp để điều hành có hiệu quả và đảm bảo tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được cấp trên giao của ngành Công Thương, qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2023. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện chỉ tiêu và các chương trình của UBND tỉnh, Tỉnh ủy

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND và Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh

- Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP) ước thực hiện năm 2023 tăng 10,36% so với thực hiện năm 2022.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện năm 2023 đạt 70.741 tỷ đồng, tăng 8,74% so với thực hiện năm 2022 (Kế hoạch năm 2023 là 7,02%: Đạt).

- Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện năm 2023 đạt 4.180 triệu USD tăng 8,6% so với thực hiện năm 2022, đạt 100,7% so với kế hoạch năm (Kế hoạch năm 2023 là 4.150 triệu USD: Đạt)

- Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện năm 2023 đạt 2.600 triệu USD, tăng 20,9% so với thực hiện năm 2022, đạt 116,59% so với kế hoạch năm.

2. Kết quả triển khai Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Tỉnh ủy

- Trên cơ sở 04 Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy¹. Sở Công Thương đã phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành 04 Quyết định phê duyệt từng Đề án và 05 Kế hoạch thực hiện các Đề án.

- Với vai trò là cơ quan chủ trì tham mưu các Đề án, Kế hoạch, Sở Công Thương đã triển khai văn bản cụ thể các nhiệm vụ gửi các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU theo từng nhiệm vụ được phân công phụ trách chính, đôn đốc, nhắc nhở các Sở, ban ngành, địa phương, đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh.

Kết quả đã hoàn thành 05/05 nhiệm vụ, đạt 100%.

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Chương trình hành động số 36/CTr-UBND của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023.

Sở Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-SCT ngày 27/02/2023 của ngành Công Thương thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BCT ngày 09/01/2023 của Bộ Công Thương, Chương trình hành động số 36/CTr-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ: giao 12 nhiệm vụ (trong đó: 02 nhiệm vụ ngưng thực hiện đã được UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 1329/UBND-TH ngày 21/4/2023). Kết quả hoàn thành: 10/10 nhiệm vụ, đạt 100%.

4. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Chương trình 379/CTr-UBND ngày 30/12/2022 về chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2023

Chương trình, đề án trình thông qua Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt năm 2023: giao 21 nhiệm vụ (trong đó: 05 nhiệm vụ ngưng thực hiện đã

¹ Kết luận số 360-KL/TU về Phát triển công nghiệp chế biến điều, gỗ, thực phẩm; 361-KL/TU về Phát triển công nghiệp hỗ trợ; 362-KL/TU về Phát triển khu kinh tế, khu và cụm công nghiệp; 365-KL/TU về Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử, thương mại biên giới

được UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 1329/UBND-TH ngày 21/4/2023²).
Kết quả hoàn thành: 16/16 nhiệm vụ, đạt 100%.

II. Tình hình triển khai công tác quản lý nhà nước trong ngành Công Thương

1. Công tác Quản lý nhà nước về công nghiệp

1.1. Công tác quản lý cụm công nghiệp:

Tham mưu UBND tỉnh: Điều chỉnh cụm công nghiệp Nha Bích, thị xã Chơn Thành³; Thẩm định Hồ sơ điều chỉnh tiến độ cụm công nghiệp Nha Bích; Báo cáo rà soát số liệu Đề án khu công nghiệp, Khu kinh tế, cụm công nghiệp; Báo cáo Đánh giá tổng thể đầu tư các cụm công nghiệp năm 2022; Báo cáo tổng hợp tình hình cụm công nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

1.2. Khoáng sản, vật liệu nổ công nghiệp:

Tham mưu, báo cáo UBND tỉnh công tác triển khai nội dung liên quan đến quy hoạch khoáng sản bô-xít. Báo cáo UBND tỉnh tình hình chồng lấn, khó khăn, vướng mắc triển khai thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp; Báo cáo tình hình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp năm 2022; Báo cáo 05 năm triển khai, thực hiện quản lý VLNCN và TCTN theo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Tăng cường công tác quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp; Kế hoạch triển khai Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2023 của Sở Công Thương.

1.3. Công tác An toàn thực phẩm:

Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023”; Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trước, sau Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Tham gia đoàn kiểm tra ATTP trong tháng hành động về ATTP năm 2023; Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành công thương năm 2023; Triển khai Tập huấn, tuyên truyền các chính sách pháp luật về An toàn thực phẩm.

1.4. Công tác quản lý hóa chất và an toàn công nghiệp:

² Thành lập CCN Tân Lập. Thành lập CCN Tân Hưng. Chương trình phát triển CNHT trên địa bàn tỉnh GD 2023-2025. Quy chế XD KH tổ chức thực hiện và Chương trình phát triển CNHT trên địa bàn tỉnh GD 2023-2025

³ Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh và Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 điều chỉnh Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập cụm công nghiệp Nha Bích, thị xã Chơn Thành.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Bình Phước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kho chứa hóa chất công nghiệp và hoạt động hóa chất trên địa bàn; An toàn, phòng chống cháy nổ trước, trong và sau dịp tết dương lịch và tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động, an toàn VSLĐ và phòng chống cháy nổ tại các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

1.5. Công tác quản lý hoạt động khuyến công năm 2023:

Thẩm định, trình Cục Công Thương địa phương và UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch khuyến công năm 2023; Phối hợp các đơn vị liên quan; Báo cáo 10 năm thi hành Nghị định số 45/2012/NĐ-CP về Khuyến Công.

1.6. Công tác khác

- Tham mưu Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về “Định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030; Xây dựng các văn kiện ngành công thương trong diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh năm 2023; Tập huấn chất lượng sản phẩm trong sản xuất và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong lĩnh vực công nghiệp; Kiểm tra việc chấp hành thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh khí hóa lỏng đối với trạm nạp chiết nạp, kiểm định máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt thuộc quản lý của Bộ Công Thương.

- Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép, giấy chứng nhận; thẩm định dự án khai thác, chế biến cát xây dựng đúng thẩm quyền, thời gian quy định⁴.

2. Công tác Quản lý nhà nước về năng lượng

2.1. Đối với thủy điện:

Xây dựng và tổ chức triển khai đầy đủ nội dung Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trước mùa mưa lũ⁵; Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt: Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ đập và quy trình vận hành hồ chứa; phối hợp với Bộ Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư dự án thủy điện Đăk Kar.

2.2 Điện mặt trời:

⁴ Thẩm định 04 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh; 02 hồ sơ Cấp GCN đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai; 03 GCN đủ điều kiện sản xuất thực phẩm; Thẩm định BCKTKT 01 dự án khai thác, chế biến cát xây dựng; 02 dự án khai thác, chế biến khoáng sản; 01 công bố hợp quy đối với cơ sở sản xuất sản phẩm dệt may; 02 tự công bố sản phẩm của 02 cơ sở sản xuất thực phẩm; thẩm định tài liệu quản lý an toàn LPG cho 03 thương nhân mua bán và 02 trạm chiết nạp trên địa bàn tỉnh.

⁵ KH số 21/KH-SCT ngày 01/3/2023; kế hoạch phòng chống thiên tai và dự trữ hàng hóa số 17/KH-SCT ngày 15/02/2023

Rà soát, cập nhật tham mưu báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh, thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Bộ Công an về tình hình thực hiện quy hoạch, đầu tư và quản lý vận hành; Phối hợp với Bộ Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư điện mặt trời trên địa bàn huyện Lộc Ninh; Việc tuân thủ các quy định về đảm bảo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực của chủ đầu tư nhà máy thủy điện Thác Mơ; Cần Đơn.

2.3. Điện rác:

Tham mưu UBND tỉnh thuận chủ trương cho Công ty TNHH MTV Greenity Hậu Giang khảo sát, thu thập thông tin đối với dự án điện rác tại xã Tân Hưng, huyện Hớn Quản để bổ sung vào kế hoạch thực hiện quy hoạch điện VIII.

2.4. Công tác xây dựng nông thôn mới:

Thẩm định, đánh giá kết quả để xác nhận đối với 07 xã về đích nông thôn mới và 09 xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn năm 2022; Hướng dẫn đánh giá 07 xã phấn đấu về đích nông thôn mới, 06 xã phấn đấu về đích nông thôn mới nâng cao năm 2023 hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục liên quan theo quy định. Dự kiến đến hết năm 2023 toàn tỉnh có 80/86 xã nông thôn mới, 27/86 xã nông thôn mới nâng cao đạt tiêu chí số 4 về điện nông thôn.

2.5. Công tác phát triển hạ tầng điện, cung ứng điện, an toàn điện:

Thẩm định, kiểm tra công tác đầu tư, cung điện các công trình điện do Ngành đầu tư trên địa bàn tỉnh nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đáp ứng nhu cầu điện năng phục vụ đời sống nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội⁶. Trong năm không thực hiện phương án ngừng, giảm cung cấp điện và tăng tỷ lệ số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia từ 99,5% (năm 2022) lên 99,7%.

2.6. Về tình hình sản xuất điện:

Năm 2023, điện sản xuất ước đạt 2.650 triệu KWh, tăng 0,95 % so cùng kỳ; điện thương phẩm ước đạt 375 triệu KWh, tăng 3,45%.

2.7. Công tác khác:

Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch và phương án cung cấp điện 22KV năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng năm 2022; Kiểm tra công tác cung ứng điện, an toàn điện Công ty điện lực Bình Phước và kiểm tra giá bán điện của các hộ kinh doanh nhà trọ; Kiểm tra việc tuân thủ các

⁶ Năm 2023, đã phát triển thêm 66 km đường dây trung thế; 154 km đường dây hạ thế; dung lượng trạm biến áp tăng thêm 44MVA. Tham mưu điều chỉnh BCNCKT công trình: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (2 mạch); trạm 110kV và nhánh rẽ đầu nối trạm 110kV Phú Riềng; Trạm 110 kV Đồng Xoài 2 và nhánh rẽ đầu nối;... thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở 05 hồ sơ, góp ý kiến chuyên ngành 38 hồ sơ liên quan đến lĩnh vực quản lý

quy định về đảm bảo điều kiện cấp giấy phép hoạt động điện lực của các doanh nghiệp hoạt động điện lực,..

3. Công tác về quản lý thương mại

3.1. Thương mại nội địa:

- Cung - cầu hàng hóa, thị trường được mở rộng trở lại và ổn định, hàng hóa đa dạng phong phú, chất lượng ngày được nâng cao; công tác phối hợp kiểm tra giám sát được tăng cường, đặc biệt là đối với các thương nhân kinh doanh xăng dầu nhằm duy trì liên tục hoạt động bán hàng ổn định, đảm bảo phục vụ sản xuất, tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 ban hành quy định giờ bán hàng, các trường hợp tạm dừng bán hàng, quy trình thông báo tạm dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh ổn định, hạn chế việc doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện không đúng thời gian bán hàng trong kinh doanh xăng dầu, đảm bảo việc cung ứng nhiên liệu cho sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển hạ tầng thương mại tiếp tục được quan tâm thu hút, tạo điều kiện cho mọi thành phần kinh tế tham gia kinh doanh⁷.

3.2. Công tác xúc tiến thương mại:

Tham mưu trình UBND tỉnh bình ổn thị trường. Tham gia Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản tỉnh Bình Phước trong khuôn khổ Hội chợ trái cây và hàng nông sản năm 2023; Hội nghị kết nối cung cầu giữa TP.HCM với các tỉnh, thành năm 2023. Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở SXKD xây dựng Website thương mại điện tử bán hàng, tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế; Duy trì việc cung cấp thông tin về dự báo tình hình thị trường trong và ngoài nước; định hướng thị trường xuất khẩu, các rào cản thương mại về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng giúp các doanh nghiệp, HTX, trên địa bàn tỉnh tiếp cận và kinh doanh trên môi trường trực tuyến, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ⁸.

⁷ Trong năm 2023, trên địa bàn phát triển thêm 01 trung tâm thương mại (tại Chơn Thành), 02 siêu thị (Bé Lan – trung tâm thương mại Chơn Thành; Bé Lan - Phường Phước Bình, thị xã Phước Long), hệ thống cửa hàng tiện lợi Winmart (thuộc tập đoàn Massan) phát triển thêm 02 cửa hàng, chuỗi cửa hàng bán lẻ Con Cưng phát triển thêm 10 cửa hàng; các cửa hàng tiện lợi tiếp tục được đầu tư mở rộng mới.

⁸ Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh mục các Đề án XTTM tỉnh Bình Phước năm 2024; danh mục, địa điểm tổ chức Hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai “Tuần lễ thương mại điện tử quốc gia và ngày mua sắm trực tuyến Việt Nam-online Friday 2023”; Triển khai tháng khuyến mãi tập trung Quốc gia; quy hoạch dự án chợ đầu mối nông sản tỉnh Bình Phước; Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2023; phê duyệt danh mục các đề án thuộc Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước năm 2024; Hỗ trợ các doanh nghiệp, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia Hỗ trợ triển lãm, kết nối giao thương quảng bá sản phẩm trong và ngoài nước bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến. Tổ chức lớp tập huấn cho các Doanh nghiệp, Hợp tác xã tiếp cận các

3.3. Hoạt động xuất nhập khẩu:

- Tham mưu công văn hỗ trợ thủ tục xuất nhập cảnh người và phương tiện của Đoàn công tác tỉnh làm việc Bộ Công Thương tại các tỉnh thuộc khu vực biên giới phía Lào và Campuchia. Thường xuyên cung cấp thông tin về các Hội chợ triển lãm thương mại, Hội nghị kết nối giao thương để các doanh nghiệp cơ sở SXKD trên địa bàn tỉnh biết và tham gia, qua đó đã giúp quảng bá, giới thiệu kết nối các sản phẩm nông sản của tỉnh đến các đầu mối tiêu thụ như Siêu thị, các doanh nghiệp phân phối, chợ đầu mối; kết nối các nhà sản xuất, nuôi trồng với các thương phân phối, tiêu thụ, xuất khẩu giúp giải quyết đầu ra đối với các sản phẩm nông sản của tỉnh⁹.

- Tham mưu báo cáo UBND tỉnh danh sách và chuẩn bị nội dung liên quan CLV-DTA tham gia Đoàn công tác của tỉnh với Bộ Công Thương làm việc với các tỉnh Campuchia, Lào.

3.4. Phát triển thương mại điện tử:

- Triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh năm 2023; Tiếp tục vận hành Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước; Tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức về thương mại điện tử cho đối tượng quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; Làm việc với Cục thương mại điện tử và kinh tế số về đánh giá sơ bộ Đề án thuộc chương trình phát triển TMĐT quốc gia năm 2024 của tỉnh Bình Phước; Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử cho đối tượng hộ nông dân, tổ hợp tác, chủ trang trại trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế; Tham gia kinh doanh trên các Sàn thương mại điện tử uy tín trong nước¹⁰ nhằm giúp các doanh

công cụ trong hoạt động xúc tiến Thương mại; Tổ chức cho các Doanh nghiệp tham gia Hội nghị Kết nối cung cầu giữa thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh, thành năm 2023. Hỗ trợ 04 doanh nghiệp, cơ sở SXKD xây dựng Website thương mại điện tử bán hàng, 04 doanh nghiệp tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế (Alibaba.com), 20 doanh nghiệp, HTX, HKD tham gia kinh doanh trên các Sàn thương mại điện tử uy tín trong nước (Sendo, Shopee, Lazada, Tiki). - Phối hợp với Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương và kết nối đầu tư giữa các tỉnh, thành 4 vùng Đông Nam bộ theo chuỗi sự kiện của Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác các tỉnh thuộc vùng Đông Nam bộ tại tỉnh. Trong đó có sự tham dự của 09 hệ thống phân phối lớn tại TP.HCM với các doanh nghiệp cung ứng tại các tỉnh trong vùng Đông Nam Bộ; Phối hợp với Sở Công Thương tỉnh Kon Tum tổ chức Hội nghị kết nối giao thương giữa doanh nghiệp 02 tỉnh tại tỉnh Bình Phước. Tiếp tục vận hành Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước với tên miền: <http://ecombinhphuoc.com.vn>, hỗ trợ các HTX nông nghiệp có sản phẩm chế biến trên địa bàn tỉnh đăng ký thành viên và tạo gian hàng để giới thiệu, quảng bá sản phẩm trên môi trường trực tuyến.

⁹ Thường xuyên thông tin về thị trường xuất nhập khẩu nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động đối phó các khó khăn hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu biên giới Trung Quốc; thông tin về định hướng thị trường xuất khẩu, các rào cản thương mại về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng; cập nhật danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp.

- Thường xuyên cung cấp thông tin tình hình thị trường trong và ngoài nước hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm mở rộng thị trường; chủ động đối phó các khó khăn trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa đặc biệt qua các cửa khẩu biên giới phía Bắc; Cập nhật kịp thời danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp để doanh nghiệp nắm bắt, chủ động tháo gỡ.

- Tham mưu UBND tỉnh Quyết định thành lập đoàn công tác với Bộ Công Thương làm việc tại khu vực biên giới phía Lào và Campuchia.

- Kết nối các tham tán thương mại, Đại sứ quán Việt Nam tại nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh đưa hàng hóa, sản phẩm Điều, Cao su, Than gáo dừa,... trưng bày, giới thiệu tại thị trường nước ngoài; mời doanh nghiệp tham dự Hội nghị, giao thương kết nối trực tuyến các doanh nghiệp ngoài nước nhằm xúc tiến đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

¹⁰ Hỗ trợ 02 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế Alibaba.com). Hỗ trợ 20 lượt doanh nghiệp, HTX, HKD tham gia kinh doanh trên các Sàn thương mại điện tử uy tín trong nước (Sendo, Shopee, Lazada, Tiki).

nghiệp, HTX, trên địa bàn tỉnh tiếp cận và kinh doanh trên môi trường trực tuyến, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ.

3.5. Công tác hội nhập kinh tế quốc tế:

- Tham mưu triển khai Kế hoạch hoạt động của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh năm 2023. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 22/04/2019 về thực hiện Hiệp định CPTPP; Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 03/9/2020 về thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 09/5/2022 về việc triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) trên địa bàn tỉnh Kế hoạch của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh về hoạt động của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh hàng năm.

- Kết quả: Phối hợp với Tham tán Thương mại Việt Nam tại Nhật Bản và các nước Ả Rập Xê Út để hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh được trưng bày miễn phí tại Đại sứ Quán Việt Nam tại Nhật Bản và các nước Ả Rập Xê Út. Đồng thời hỗ trợ 05 doanh nghiệp của tỉnh đề nghị Bộ Công Thương xét chọn và đạt danh hiệu Doanh nghiệp Xuất khẩu uy tín quốc gia hàng năm. Tham mưu UBND tỉnh ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, nông nghiệp giữa tỉnh Bình Phước với các tỉnh Kampong Cham, Kratie, Mondulkiri, Stung Treng, Tabong Khmum - Vương quốc Campuchia; Kết nối với các đối tác, nhà phân phối trong và ngoài nước¹¹. Thường xuyên thông tin về thị trường xuất nhập khẩu, các rào cản thương mại về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động đối phó các khó khăn hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các nước.

4. Công tác thanh tra chuyên ngành:

- Xác định công tác thanh tra, kiểm tra là nhiệm vụ quan trọng, qua đó góp phần vào việc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý Nhà nước. Sở Công Thương ban hành và triển khai đầy đủ các nội dung trong kế hoạch thanh tra chuyên ngành Công Thương năm 2023¹². Qua thanh tra phát hiện 02 trường hợp sai phạm đã lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực với số tiền 120.000.000 đồng.

¹¹ Tại Lào, chỉ đạo các Sở, ngành tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm tại Lào như: Lễ hội Cafe - Trà và sản phẩm nông nghiệp cao nguyên Bolaven (tại Champasak), Hội nghị xúc tiến Thương mại - Đầu tư và Lễ hội đèn Vatphou Champasak tại tỉnh Champasak; Hội chợ Thương mại Việt - Lào tại Thủ đô Viêng Chăn. Tổ chức 01 lớp tập huấn phổ biến kiến thức về các Hiệp định EVFTA, RCEP, UKVFTA trên địa bàn tỉnh; Phối hợp tổ chức Diễn đàn trực tuyến Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA); Hội nghị trực tuyến triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu; Hội nghị phổ biến Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) trong lĩnh vực Dịch vụ và Sở hữu trí tuệ.

¹² Trong năm 2023, Thanh tra Sở tham mưu thành lập 04 đoàn thanh tra, đối với 15 đơn vị (02 đoàn về hoạt động điện lực; 01 đoàn về tiết kiệm điện đối với các đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm; 01 đoàn về khai thác khoáng sản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp).

- *Công tác kiểm tra*: Sở Công Thương đã triển khai 02 đoàn các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm trong sản xuất, an toàn thực phẩm (ATTP) ngành công thương. Qua kiểm tra các đơn vị cơ bản đã chấp hành các quy định về quy định của pháp luật¹³. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, Đoàn kiểm tra nhắc nhở và yêu cầu đơn vị được kiểm tra khắc phục và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

5. Hoạt động Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp

- *Đề án khuyến công địa phương*: Sở đã chỉ đạo, kiểm tra Trung tâm khuyến công thực hiện đầy đủ 13 đề án và tham mưu UBND tỉnh chấp thuận ngưng thực hiện 01 đề án¹⁴.

- *Đề án khuyến công quốc gia*: Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành nội dung đề án khuyến công quốc gia¹⁵.

- *Tiết kiệm năng lượng*: Đang triển khai 02 đề án¹⁶.

- *Chương trình xúc tiến thương mại*: Triển khai thực hiện hoàn thành 02 đề án được giao¹⁷.

- *Vận hành Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước*: Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đăng ký thành viên, tham gia gian hàng để quảng bá, đăng tải sản phẩm trên Sàn. Đến nay có 95 gian hàng của doanh nghiệp/ HTX/ Hộ kinh doanh với 385 sản phẩm.

- *Thực hiện hoạt động tư vấn*: Thực hiện thẩm tra 34 công trình tư vấn theo hợp đồng. Nguồn thu từ hoạt động tư vấn đảm bảo phần kinh phí tự chủ của Trung tâm.

Kết quả triển khai thực hiện: hoàn thành 17/18 đề án khuyến công, tiết kiệm năng lượng, xúc tiến thương mại được UBND tỉnh giao. Thực hiện hoàn thành 100% kinh phí khuyến công quốc gia được Bộ Công Thương giao.

6. Công tác nội bộ

6.1. Về quản lý tài chính, tài sản:

- Sở đã triển khai thi hành các chế độ chính sách về tiền lương, tiền công, BHXH, BHYT, thu nhập, phúc lợi xã hội ... cho công chức và người lao động theo đúng quy định. Bên cạnh đó, Sở và các đơn vị trực thuộc đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

¹³ Kiểm tra 12 đơn vị sản xuất sản phẩm trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm (ATTP) ngành công thương trên địa bàn tỉnh năm 2023 (kiểm tra việc quản lý về an toàn thực phẩm đối với 04 phòng Kinh tế; phòng Kinh tế - Hạ tầng các huyện, thị và 3 cơ sở sản xuất thực phẩm).

¹⁴ “Hỗ trợ ứng dụng máy chiến chân không trong chế biến hạt điều rang cho Hộ kinh doanh cơ sở Như Hoàng”

¹⁵ Hỗ trợ cho 12 cơ sở CNNT thuộc đề án khuyến công quốc gia điểm.

¹⁶ Hỗ trợ ứng dụng lò hơi tiết kiệm năng lượng trong dây chuyền chế biến hạt điều cho Công ty TNHH MTV Tân Đạt và Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu Minh Hoàng BP.

¹⁷ Tổ chức tham gia hội chợ trái cây và hàng nông sản tỉnh Bình Phước lần thứ VI, năm 2023; Tổ chức phiên chợ hàng Việt về vùng sâu, vùng xa tỉnh Bình Phước năm 2023.

- Đã hoàn thành việc cập nhập, chuẩn hóa dữ liệu trong phần mềm Quản lý tài sản công của Bộ Tài chính và phần mềm quản lý tài sản và đăng ký mua sắm tập trung của tỉnh Bình Phước.

6.2. Về phổ biến, tuyên truyền pháp luật:

Sở đã ban hành kế hoạch và triển khai đầy đủ nội dung trong Kế hoạch số 05/KH-SCT ngày 07/01/2023, đồng thời phổ biến chính sách, pháp luật trong “Ngày pháp luật”, đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, qua zalo, . . . thông qua đó, công chức, viên chức nâng cao nhận thức, chấp hành pháp luật, thói quen sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước.

6.3. Công tác tiếp công dân:

Sở Công Thương tổ chức tiếp công dân theo quy định, hàng tháng có cử Lãnh đạo Sở và Chánh Thanh tra tiếp công dân.

6.4. Về quản lý tổ chức - biên chế và công chức, viên chức:

- Thực hiện nghiêm việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở đảm bảo theo Quyết định số 1112/QĐ-TU ngày 14/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những nội dung thực hiện Quyết định 999-QĐ/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy. Hiện nay, bộ máy tổ chức của Sở được sắp xếp cơ bản đảm bảo đúng quy định¹⁸.

- Sở ban hành quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn¹⁹.

- Việc sử dụng biên chế được giao đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh²⁰.

- Thực hiện nghiêm việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm²¹.

6.5. Quản lý văn thư lưu trữ:

- 100% văn bản phát hành của Sở đều được ký số và phát hành trên trực liên thông văn bản văn phòng điện tử OneWin Sys (dhtn.binhphuoc.gov.vn).

¹⁸ Hiện nay, bộ máy tổ chức của Sở được sắp xếp đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương. Cụ thể, có 05 phòng chuyên môn và 01 Trung tâm thuộc Sở gồm: Văn phòng Sở; Thanh tra Sở; Phòng Quản lý công nghiệp; Phòng Quản lý thương mại; Phòng quản lý năng lượng; Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp.

¹⁹ Quyết định số 05/QĐ-SCT ngày 25/01/2023 về ban hành Quy chế làm việc của Sở Công Thương, Quyết định số 66/QĐ-SCT ngày 31/7/2023 về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Bình Phước, Quyết định số 113/QĐ-SCT ngày 12/10/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, Thanh tra và các phòng chuyên môn của Sở Công Thương tỉnh Bình Phước đảm bảo theo quy định.

²⁰ Sở đã thực hiện 32/33 biên chế công chức, 12/17 biên chế viên chức, 05 hợp đồng (trong đó Sở: 03 hợp đồng, viên chức: 02 hợp đồng) theo Nghị định 111/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

²¹ Xây dựng, trình UBND tỉnh Quyết định phê duyệt danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực và Bản mô tả công việc cho từng vị trí việc làm của Sở Công Thương tại Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của UBND tỉnh.

- Công tác quản lý văn bản đi, văn bản đến: Thực hiện nghiêm và đầy đủ theo đúng quy trình và quy định của pháp luật; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc đăng ký, quản lý, chuyển giao văn bản trên môi trường mạng, giúp cho việc quản lý văn bản được chặt chẽ và phục vụ kịp thời cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở.

- Trong năm 2023, Sở đã tiếp nhận tổng số 8.678 văn bản đến, văn bản phát hành đi là 2.754 văn bản. 100% văn bản đến, đi được tiếp nhận và giải quyết trên phần mềm điện tử (<http://dhtn.binhphuoc.gov.vn>).

6.6. Công tác thi đua khen thưởng:

Qua các phong trào thi đua phát động đã tạo động lực cho CC, VC, NLD tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong, tạo chuyển biến mạnh mẽ về lề lối làm việc, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính.

Trong năm không có nhận phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan đến các hành vi quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tiêu cực gây phiền hà đến tổ chức, công dân.

6.7. Công tác phòng, chống tham nhũng:

- Ban hành Kế hoạch số 10/KH-SCT về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực, theo đó Sở đã triển khai cho công chức thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống tham nhũng và triển khai cho 14 công chức kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 đúng chỉ đạo của UBND tỉnh và quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Niên yết công khai bảng lương hàng tháng, danh sách nâng lương trước hạn của công chức, viên chức và người lao động của Sở; Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Công Thương.

- Công khai công tác bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, bồi dưỡng kỹ năng để đáp ứng yêu cầu công tác.

-Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành, triển khai có hiệu quả trong giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức đạt tỷ lệ 100%.

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015. Sở Công Thương đã chuyển 100% TTHC của Sở và quy trình các bước giải quyết TTHC đưa vào thực hiện tại Trung tâm hành chính công. Đồng thời phối hợp công khai toàn bộ TTHC của Sở tại Trung tâm hành chính công và trên trang thông tin của Sở tại địa chỉ: Socongthuongbp.gov.vn, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tìm hiểu, tra cứu khi thực hiện thủ tục hành chính tại Sở.

Kết quả: Trong năm Sở không phát hiện CC, VC có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực.

6.8. Công tác dân vận chính quyền và thực hiện quy chế dân chủ:

a) Công tác dân vận chính quyền

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền tại cơ quan theo Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh²².

- Kết quả thực hiện: Trong năm 2023, Sở đã được UBND tỉnh phân loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác dân vận chính quyền tại Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 14/12/2023. Tính đến thời điểm báo cáo Sở không phát sinh vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

b) Công tác thực hiện quy chế dân chủ:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác dân chủ cơ sở tại cơ quan theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/02/2023 của UBND tỉnh²³.

- Kết quả thực hiện: Sở chưa nhận phản ánh của tổ chức, cá nhân liên quan hiện quy chế dân chủ cơ sở tại cơ quan.

7. Kết quả thực hiện cải cách hành chính trên các lĩnh vực

- 100% bộ thủ tục hành chính đã đưa vào vận hành dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần và trên cổng dịch vụ công của tỉnh và dịch vụ quốc gia (đã công khai được 140/140 TTHC đạt 100%). Sở Công Thương đã thực hiện 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, trả kết quả ngay tại Trung Tâm phục vụ hành chính công hoặc trả kết quả qua đường bưu điện) đối với 38 bộ thủ tục hành chính theo Quyết định số 576/QĐ-SCT ngày 09/11/2023 của Sở Công Thương.

- Sở đã xây dựng và ban hành 39 văn bản chỉ đạo điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại Sở gồm: 06 Quyết định, 26 Kế hoạch; 07 Công văn.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Số liệu từ ngày 15/12/2022 đến ngày 03/12/2023 trên Trung Tâm phục vụ hành chính công trong lĩnh vực Công Thương đều trước hẹn và đúng hẹn²⁴.

- Công tác triển khai Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023 được Sở Công Thương duy trì và cải tiến²⁵.

²² Sở đã ban hành Kế hoạch số 32/KH-SCT ngày 31/3/2023 của Sở Công Thương về triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023.

²³ Sở đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-SCT ngày 02/3/2023 của Sở Công Thương về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2023; Quyết định số 102/QĐ-SCT ngày 25/9/2023 về kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

²⁴ Sở Công Thương đã tiếp nhận tổng số 27.320 hồ sơ, trong đó đã giải quyết trước hẹn và đúng hẹn: 27.314 hồ sơ, đang trong thời gian giải quyết : 06 hồ sơ.

²⁵ Ban hành Quyết định số 30/QĐ-SCT ngày 11/4/2023 về việc áp dụng tài liệu hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Quyết định số 75/QĐ-SCT ngày 08/8/2023 về việc công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Thực hiện đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: Sở đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 37/KH-SCT ngày 17/4/2023.

- Áp dụng chữ ký số trong giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là trong thủ tục hành chính “Thông báo thực hiện khuyến mại” giúp rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho doanh nghiệp; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trong năm 2023, Sở Công Thương không nhận được phản kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức về việc thực hiện thủ tục hành chính.

8. Kết quả chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý

Sở đã ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở²⁶. Trong năm 2023, công chức, viên chức chấp hành tốt các quy định về đạo đức, văn hóa công vụ, nội quy, quy chế làm việc, thực hiện đúng chuẩn mực giao tiếp, ứng xử của công chức, viên chức với người dân; chấp hành quy định về giờ giấc làm việc và đeo thẻ công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Năm 2023, trong bối cảnh toàn tỉnh và cả nước đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đến từ bên ngoài và trong nội tại nền kinh tế, lạm phát duy trì ở mức cao; chính sách tiền tệ thắt chặt, tăng lãi suất kéo dài,... những thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh năng lượng, lương thực, đói nghèo ngày càng lớn và tác động, ảnh hưởng ngày càng nặng nề đến người dân. Tuy nhiên được Bộ Công Thương, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo kịp thời theo quy định; Việc triển khai công tác giải quyết thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian, đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Công Thương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng với sự nỗ lực của toàn ngành đã triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả, có nhiều giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất.

Các ngành công nghiệp sản xuất ổn định do có các hợp đồng đã ký trước nên hoạt động sản xuất ngành công nghiệp tăng khá tích cực. Công tác rà soát, đánh giá

²⁶ Kế hoạch số 14/KH-SCT ngày 08/02/2023 về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở; Kế hoạch số 18/KH-SCT ngày 17/02/2023 về kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023; Quyết định số 19/QĐ-SCT ngày 16/02/2023 về thành lập Tổ kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở.

tình hình thực hiện quy hoạch và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh được quan tâm.

Tình hình thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, hàng hóa kinh doanh đa dạng về chủng loại, phong phú về mẫu mã đáp ứng đủ nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng, tuy giá hàng hóa có biến động tăng vào những dịp Lễ, Tết theo xu hướng chung của thị trường nhưng được quản lý, kiểm soát tốt, không có hiện tượng đầu cơ găm hàng, tăng giá quá mức, tạo khan hiếm giả tạo. Cùng với xu hướng ứng dụng thương mại trong mua sắm hàng hóa chung của cả nước, người dân trên địa bàn tỉnh đã tiếp cận nhanh việc ứng dụng mua sắm hàng hóa trực tuyến.

- Trong thời gian qua, được sự quan tâm thường xuyên và chỉ đạo kịp thời của Lãnh đạo Tỉnh Ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự hỗ trợ phối kết hợp của các Sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố hạ tầng cấp điện trên địa bàn tỉnh đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng điện của các khu vực khác nhau, kể cả vùng đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu vùng xa, các cụm, khu công nghiệp trên địa bàn, đặc biệt là kết nối lưới điện giữa Bình Phước, Bình Dương, Đắk Nông...và biên giới nước bạn Campuchia góp phần quan trọng trong ổn định kinh tế chính trị, xây dựng và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Phước.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Về lĩnh vực công nghiệp:

- Việc đầu tư hạ tầng các CCN chưa đạt theo kế hoạch đề ra, tiến độ đầu tư hạ tầng còn chậm.

- Không triển khai thành lập mới các CCN trong năm 2023.

- Quá trình chỉ đạo điều hành lĩnh vực phụ trách đôi lúc chưa linh hoạt.

- Công tác quản lý nhà nước đối với các chương trình, hoạt động khuyến công, tư vấn công nghiệp chưa có cách làm mới, tính hiệu quả chưa cao.

2.2. Về lĩnh vực năng lượng:

- Việc chỉ đạo rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực năng lượng còn chậm.

- Nhiệm vụ tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phòng mặt bằng các dự án đầu tư xây dựng đường điện, báo cáo tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan giải quyết, hiệu quả chưa cao so với kỳ vọng của lãnh đạo.

- Hướng tuyến một số công trình điện 110kV đã được UBND tỉnh phê duyệt quá trình triển khai còn phải điều chỉnh.

2.3. Về lĩnh vực thương mại:

- Một số loại hình thương mại dịch vụ theo xu thế hội nhập như: Thương mại điện tử, logistics... trên địa bàn tỉnh còn chậm phát triển.

- Công tác xã hội hóa, đầu tư phát triển hạ tầng thương mại tại một số địa phương còn chậm được triển khai.

2.4. Về công tác nội bộ

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Thanh tra Sở và Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp chưa đảm bảo tiêu chí thành lập và bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Lĩnh vực cụm công nghiệp có nhiều quy định của pháp luật còn chưa thống nhất giữa các Luật và các nghị định hướng dẫn, nên việc thực hiện còn có phần chậm lại do phải nghiên cứu và chờ hướng dẫn từ cấp trên.

- Việc không thành lập mới các CCN do phải chờ Quyết định ban hành quy hoạch tỉnh và các văn bản liên quan mới có căn cứ để thực hiện.

- Quá trình chỉ đạo điều hành lĩnh vực Phó Giám đốc phụ trách đôi lúc chưa linh hoạt.

- Công tác quản lý nhà nước đối với các chương trình, hoạt động khuyến công, tư vấn công nghiệp chưa có cách làm mới, tính hiệu quả chưa cao.

- Nguồn lực doanh nghiệp của tỉnh còn nhiều hạn chế, thiếu kinh nghiệm trong tham gia sâu chuỗi dịch vụ logistics; mặt khác công tác quy hoạch và thu hút đầu tư vào lĩnh vực logistics còn chậm và chưa thật sự hấp dẫn;

- Nhận thức của người dân về TMĐT vẫn chưa cao; Các doanh nghiệp đánh giá tầm quan trọng, lợi ích của TMĐT chưa được đầy đủ và đúng mức; chưa thực sự chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ số và triển khai phát triển TMĐT. Bên cạnh đó do thiếu nguồn lực, kinh nghiệm quản trị còn hạn chế nên mặc dù có sự chuyển biến nhanh trong tiếp cận kinh tế số, tuy nhiên quy mô và kết quả đạt được chưa cao.

- Lĩnh vực năng lượng:

+ Việc chỉ đạo rà soát, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực năng lượng tiến độ còn chậm; Số lượng văn bản Nghị định, Thông tư, Quyết định, tiêu chuẩn kỹ thuật... dưới luật thuộc lĩnh vực rất lớn; nhiều văn bản sửa đổi, bổ sung; nội dung còn chồng chéo, chưa quy định đầy đủ, rõ ràng; Một số cán bộ sở, ngành, địa phương chưa quan

tâm đúng mức công tác nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực năng lượng; Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, tham mưu còn chưa chặt chẽ; Thời gian và nguồn lực đầu tư cho công tác rà soát còn hạn chế.

+ Triển khai xây dựng công trình điện liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều ngành, địa phương, chủ yếu là ngành Tài nguyên và Môi trường. Phương án đền bù được UBND các huyện, thị xã, thành phố phê duyệt, quá trình chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân nhưng hầu hết các hộ dân không chấp thuận nhận tiền, lý do các hộ dân cho rằng đơn giá bồi thường, hỗ trợ thấp hơn nhiều so với giá trị tài sản trên thị trường; hành lang an toàn đường điện chỉ được hỗ trợ không được bồi thường, chi phí bồi thường thấp.

- Luật Thanh tra năm 2022 có hiệu lực từ 01/7/2023, trong đó quy định về vị trí, chức năng của Thanh tra sở quy định tại điểm b, Khoản 2 Điều 26 nêu Thanh tra sở được thành lập trong các trường hợp sau đây “Tại sở có phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp theo quy định của Chính phủ”. Tuy nhiên, những tiêu chí để xác định thế nào là phạm vi quản lý rộng và yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp thì chưa được hướng dẫn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ngoài nguyên nhân khách quan từ giai đoạn khó khăn chung của toàn nền kinh tế tác động lên ngành, nhiều quy định của pháp luật còn chưa thống nhất giữa các Luật và các Nghị định hướng dẫn và khó thực hiện một cách đơn lẻ những nhiệm vụ đã được ngành xác định từ trước. Ban giám đốc nhận thấy nhược điểm cơ bản là chưa có phương án, kế hoạch hành động thích ứng cụ thể trước sự thay đổi nhanh, đột ngột và tác động lớn của ngành. Việc này đòi hỏi Ban giám đốc phải sớm có phương án, kế hoạch hành động thích ứng cụ thể để cùng với Đảng ủy Sở nghiên cứu, thống nhất triển khai đồng bộ; đồng thời tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh những nội dung liên quan cụ thể của ngành ngay trong đầu năm 2024.

- Ban Giám đốc đã đưa ra nhiều phương pháp, tư duy mới và cách tiếp cận giải quyết các vấn đề mới cho phù hợp với quy định của Luật nhưng chưa thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc lãnh đạo phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Lãnh đạo phòng chuyên môn, nghiệp vụ quá tập trung vào giải quyết các công việc phát sinh, thời vụ để không ảnh hưởng đến thành tích thi đua của ngành, chưa dành nhiều thời gian nghiên cứu để tham mưu những công việc khó, phức tạp thích ứng cụ thể trước sự thay đổi nhanh, đột ngột và tác động lớn đến ngành.

4. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình năm 2022 đối với tập thể Sở Công Thương đã xây dựng kế hoạch cụ thể để khắc phục, sửa chữa những khuyết điểm, tồn tại đã được kết luận, đồng thời đề ra nhiệm vụ giải pháp tiếp tục khắc phục. Cụ thể:

4.1. Việc đầu tư hạ tầng các CCN chưa đạt theo kế hoạch đề ra, tiến độ đầu tư hạ tầng còn chậm.

Đã tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các nhà đầu tư hạ tầng, hiện có 03 CCN cơ bản hoàn thiện hạ tầng, thu hút 15 nhà đầu tư thứ cấp. 02 CCN hạ tầng đạt khoảng 60%.

4.2. Công tác phối hợp giải phóng mặt bằng đối với các công trình điện chưa đồng bộ, hiệu quả dẫn tới chậm bàn giao mặt bằng cho các Chủ đầu tư, đơn vị thi công.

Hàng tháng, Sở Công Thương đã tham mưu, báo cáo UBND tỉnh, thành lập Quyết định Tổ liên ngành để tháo gỡ khó khăn trong việc triển khai GPMB; đã đưa vào vận hành đường dây và trạm biến áp 110KV và 100% công trình điện nông thôn.

4.3. Công tác quản lý nhà nước đối với các chương trình, hoạt động XTTM của tỉnh còn đơn lẻ, tính liên kết vùng chưa cao.

Tham gia Hội nghị kết nối tiêu thụ nông sản tỉnh Bình Phước trong khuôn khổ Hội chợ trái cây và hàng nông sản năm 2023; Hội nghị kết nối cung cầu giữa TP.HCM với các tỉnh, thành năm 2023. Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở SXKD xây dựng Website thương mại điện tử bán hàng, tham gia kinh doanh trên Sàn thương mại điện tử quốc tế; Duy trì việc cung cấp thông tin về dự báo tình hình thị trường trong và ngoài nước; Định hướng thị trường xuất khẩu, các rào cản thương mại về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO có thể ảnh hưởng giúp các doanh nghiệp, HTX, trên địa bàn tỉnh tiếp cận và kinh doanh trên môi trường trực tuyến, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. DỰ BÁO

Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 xây dựng trong bối cảnh khó khăn và thuận lợi đan xen. Tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường. Kinh tế và thương mại toàn cầu dự báo tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Thị trường tài chính toàn cầu đối mặt với nhiều khó

khăn, thách thức, rủi ro bộc lộ ngày càng rõ nét. Cạnh tranh chiến lược, bất ổn định về chính trị, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng khó lường.

Trong nước, tình hình chính trị - xã hội và kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, các cân đối lớn được đảm bảo; Niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và người dân ngày càng tăng lên,... Tuy nhiên, với độ mở kinh tế lớn, nền kinh tế đối mặt với ngày càng nhiều khó khăn, thách thức. Khối lượng công việc xử lý ngày càng nhiều do nền kinh tế đang phát triển, quy mô GDP, dân số tăng; những vấn đề về an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân, lao động, việc làm nhiều hơn, những thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, an ninh năng lượng, lương thực, đói nghèo ngày càng lớn và tác động, ảnh hưởng ngày càng nặng nề đến người dân.

II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024

Năm 2024, ngành Công Thương Bình Phước đề ra kế hoạch và thi đua phấn đấu thực hiện như sau:

1. Mục tiêu:

- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 11%.
- Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng dự kiến đạt 74.500 tỷ đồng, tăng 8,74 % so với kế hoạch năm 2023.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2024 dự kiến đạt 4.560 triệu USD tăng 8,6% so với năm 2023.
- Tổng kim ngạch nhập khẩu dự kiến đạt 2.860 triệu USD, tăng 20,9% so với năm 2023.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chung

- Xây dựng phương án, kế hoạch hành động thích ứng cụ thể trước sự thay đổi nhanh, đột ngột và tác động lớn của ngành.
- Xây dựng kế hoạch hành động và triển khai thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương, UBND tỉnh về thực hiện: Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024; Quyết định số 1612/QĐ-BCT ngày 23/6/2021 Bộ Trưởng Bộ Công Thương về chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Ban Chủ nhiệm theo Chương trình 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 05 kế hoạch ngành Công Thương được UBND tỉnh phê duyệt: Phát triển công nghiệp chế biến trên địa bàn tỉnh Bình Phước, trọng tâm là chế biến hạt điều, gỗ và thực phẩm; Phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; Phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp tỉnh; Phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển công nghiệp công nghệ cao tỉnh.

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế để cụ thể hóa các công việc nội bộ trong cơ quan, trong đó quy định trách nhiệm cụ thể nhiệm vụ của từng thành viên trong Ban giám đốc và lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, công chức, viên chức người lao động.

3. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

3.1. Về phát triển công nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh: Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn bằng các cơ chế, chính sách của tỉnh để phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp; Thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh và chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong việc xây dựng các chương trình hành động, chiến lược phát triển công nghiệp, thương mại của tỉnh; Thực hiện tốt cơ chế phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin giữa Bộ Công Thương với địa phương về tình hình phát triển kinh tế của Tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện: Kế hoạch số 154-KH/TU ngày 25/2/2019 của Tỉnh ủy Bình Phước về xây dựng chính sách phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực Công nghiệp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; Giải quyết các thủ tục cấp giấy phép, Giấy chứng nhận.

- Tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tập trung triển khai các biện pháp tháo gỡ khó khăn kịp thời, hiệu quả nhằm giảm thiểu những thiệt hại trong sản xuất và kinh doanh.

- Quản lý có hiệu quả và đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát các hoạt động: Khai thác, chế biến khoáng sản; An toàn vật liệu nổ công nghiệp, an toàn trong sử dụng hóa chất và môi trường công nghiệp; Chất lượng công trình điện; Chất lượng sản phẩm trong sản xuất; An toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Ngành.

- Tiếp tục phối hợp các Sở, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố triển khai hỗ trợ các chủ đầu tư hạ tầng thực hiện các quy định, thủ tục cấp phép và xây dựng hạ tầng CCN nhằm thu hút các nhà đầu tư thứ cấp.

3.2. Về phát triển thương mại

- Phối hợp các Sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai Kế hoạch số 339/KH-UBND ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh về phát triển hệ thống thương mại, thương mại điện tử và thương mại biên giới tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển thị trường các sản phẩm chủ yếu của tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trên địa bàn tỉnh; Thường xuyên cung cấp thông tin dự báo thị trường, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu trọng điểm; Kịp thời cảnh báo các rào cản, vấn đề phát sinh có thể gặp đối với hàng hóa xuất khẩu cho các doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng nông sản chủ lực tỉnh nhằm duy trì kim ngạch xuất khẩu tại các thị trường truyền thống; Mở rộng thị trường xuất khẩu tại các thị trường mới, tiềm năng; Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy định, chủ động đảm bảo điều kiện của nước nhập khẩu.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xúc tiến thương mại, xúc tiến xuất khẩu, quảng bá thương hiệu thông qua môi trường thương mại điện tử và các nền tảng công nghệ số; Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động kết nối cung cầu với các tỉnh, thành phố; Các Hội chợ triển lãm thương mại trong nước nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại thị trường nội địa.

- Phối hợp cùng các ngành, địa phương định hướng các chương trình kết nối giao thương, tận dụng triệt để các FTA đã ký kết và có hiệu lực, hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận với thị trường thế giới, đặc biệt là các ngành hàng chủ lực của Tỉnh có lợi thế xuất khẩu: nông sản, giày dép, dệt may, gỗ.

3.3. Về quản lý năng lượng

- Tham mưu trình UBND tỉnh tổ chức triển khai Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII) trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai Phương án phát triển mạng lưới điện trong Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, có xét tới năm 2050 khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức đấu thầu để chọn nhà đầu tư dự án điện mặt trời nổi lưới, thủy điện, điện sinh khối có trong Quy hoạch điện VIII và Phương án phát triển mạng lưới điện trong Quy hoạch tỉnh

giai đoạn 2021-2030, có xét tới năm 2050 khi được cấp có thẩm quyền ban hành chính sách lựa chọn nhà thầu. Tập trung triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định pháp luật của Nhà nước trong việc khuyến khích phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái nhà.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác giải phóng mặt bằng các công trình đường dây và trạm 110kV, 220KV do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đầu tư, quản lý các dự án năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh; Kiểm tra công tác vận hành lưới điện, hành lang, tình trạng mang tải các TBA, hạn chế sự cố xảy ra; Công tác an toàn đập, hồ chứa thủy điện, an toàn phía hạ du đối với các nhà máy thủy điện trước và sau mùa mưa lũ.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động điện lực và sử dụng điện; Phối hợp tham mưu, đề xuất xử lý, giải quyết các vi phạm, tranh chấp trong hoạt động điện lực và sử dụng điện. Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc cung ứng điện, an toàn điện; Các chương trình tiết kiệm điện và tuyên truyền tiết kiệm điện; Phối hợp tham mưu triển khai các giải pháp phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3.4. Cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp

- Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường.

- Vận hành và phát triển Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã giới thiệu, quảng bá sản phẩm và mua bán hàng hóa trên môi trường điện tử.

- Thường xuyên cung cấp thông tin dự báo thị trường, đặc biệt là các thị trường trọng điểm; Kịp thời cảnh báo các rào cản, vấn đề phát sinh có thể gặp đối với hàng hóa xuất khẩu cho các doanh nghiệp.

- Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án khuyến công, Tiết kiệm năng lượng, Xúc tiến thương mại trên địa bàn Tỉnh.

3.5. Về hoạt động liên kết ngành, liên kết vùng

- Tiếp tục phối hợp với Sở, ban, ngành hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả mô hình chuỗi liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 của HĐND tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh.

- Đổi mới phương thức hợp tác thương mại, liên kết phát triển và các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa với thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam theo hướng bền vững.

3.6. Về công tác nội bộ

- Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của Thanh tra Sở và Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp để đảm bảo tiêu chí thành lập và bố trí công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Thúc đẩy nhanh và có hiệu quả chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an toàn thông tin mạng của Sở và ngành trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tập trung nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR-INDEX) liên quan đến ngành Công Thương, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý nhà nước; Rà soát, kiến nghị bãi bỏ các thủ tục hành chính gây phiền hà cho doanh nghiệp, nhân dân; Công khai minh bạch, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nâng cao hiệu quả, hiệu lực của quản lý nhà nước./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- UBND tỉnh;
- Vụ Kế hoạch;
- Vụ Thị trường trong nước;
- Cục Điện lực và NLTT;
- Cục Công Thương địa phương;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư; Cục Thống kê;
- TTHĐTĐ khen thưởng tỉnh;
- Sở Công Thương KV phía Nam;
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Các phòng CM, ĐVTT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Vũ Ngọc Long

Số: /BC-SCT

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện tháng 4 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 5 năm 2024 của ngành Công Thương tỉnh Bình Phước

Kính gửi:

- Bộ Công Thương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

I. Thực hiện các chỉ tiêu tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2024

1. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp toàn tỉnh (IIP) tháng 4 năm 2024 ước tính tăng 3,80% so tháng trước và tăng 9,15% so tháng cùng kỳ năm 2023 (Trong đó: Ngành Khai khoáng tăng 12,25% so với tháng trước và tăng 5,85% so với tháng cùng kỳ; Ngành Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 3,69% so với tháng trước và tăng 9,15% so với tháng cùng kỳ; Ngành Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 1,33% so với tháng trước và tăng 12,16% so với tháng cùng kỳ; Ngành Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước tăng 17,95% so với tháng trước và tăng 2,46% so với tháng cùng kỳ). Chỉ số cộng dồn 04 tháng đầu năm 2024 so với cùng kỳ tăng 13,89%.

2. Hoạt động thương mại

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng: Tháng 4 năm 2024 ước đạt 7.137,17 tỷ đồng, tăng 0,65% so tháng trước, tăng 12,73% so cùng kỳ năm 2023 (Trong đó: Ngành thương nghiệp tăng 13,27%; Khách sạn, nhà hàng, lữ hành tăng 10,47%; Dịch vụ tăng 10,29%) so với cùng kỳ. Ước thực hiện 4 tháng đầu năm đạt 28.277,31 tỷ đồng tăng 13,22% so cùng kỳ năm 2023.

- Kim ngạch xuất khẩu: Tháng 4 năm 2024 đạt 407,3 triệu USD tăng 7,58% so tháng trước và tăng 30,04% so cùng kỳ năm 2023. Ước thực hiện 4 tháng đầu năm đạt 1.440,4 triệu USD tăng 20,08% so cùng kỳ năm 2023.

- Kim ngạch nhập khẩu: Tháng 4 đạt 268 triệu USD giảm 25,97% so với tháng trước và tăng 25,7% so với cùng kỳ năm 2023. Ước thực hiện 04 tháng đầu năm đạt 972,4 triệu USD tăng 35,64% so với cùng kỳ năm 2023.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

II. Công tác quản lý Nhà nước Ngành tháng 4 năm 2024

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển ngành Công Thương

- Trình UBND tỉnh ban hành: Quyết định công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm và lĩnh vực quản lý hoạt động bán hàng đa cấp được tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc thẩm

quyền quản lý và giải quyết của Sở Công Thương; công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành: Quyết định Thành lập Tổ kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức Sở Công Thương; Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính của Sở; Kế hoạch về phòng, chống thiên tai và dự trữ hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu; Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Bình Phước trước và trong mùa mưa lũ năm 2024.

2. Quản lý công nghiệp

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức cuộc họp do PCT UBND tỉnh chủ trì để nghe báo cáo rà soát đối với 08 cụm công nghiệp (CCN) thành lập giai đoạn 2020-2022, khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

- Trình UBND tỉnh báo cáo rà soát các CCN được thành lập giai đoạn 2020-2022; Báo cáo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương thực hiện đối với 08 CCN thành lập giai đoạn 2020-2022.

- Tổ chức họp thống nhất nội dung rà soát tiến độ đầu tư hạ tầng 04 CCN do Công ty CP ĐT BĐS Thành Phương làm chủ đầu tư; 01 CCN do Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ làm chủ đầu tư; Gửi văn bản đến các Sở, ngành, địa phương thống nhất nội dung rà soát tiến độ đầu tư hạ tầng các CCN.

- Thẩm định: Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nhà máy sản xuất lớp xe Haohua do Công ty TNHH Haohua làm chủ đầu tư; Hồ sơ khuyến công địa phương năm 2024; Hồ sơ đề nghị cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP của cửa hàng Bách Hoá xanh; Phúc đáp hồ sơ đề nghị cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP của Công ty TNHH XNK Bảo Châu; Phúc đáp Sở Xây dựng về thống nhất phương án tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 CCN Tiến Hưng 1; Phúc đáp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án của Công ty Cổ phần Tập đoàn CNS.

- Phối hợp Cục Hải quan tỉnh và các sở ngành liên quan rà soát, thống kê tình hình hoạt động của các cơ sở có sử dụng tiền chất công nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai Nghị định số 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học; triển khai Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024.

- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VLNCN và kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản; Văn bản đề nghị các doanh nghiệp đăng ký danh sách tham gia huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

- Thẩm định hồ sơ cấp giấy phép, giấy chứng nhận: Cấp GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP của cửa hàng Bách Hoá xanh số 55; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp của Công ty TNHH TMDV Phước Điền Phát; Cho ý kiến chuyên ngành đối với 18 hồ sơ của các đơn vị gửi đến.

3. Quản lý năng lượng

- Tham mưu bổ sung thông tin danh mục dự án nguồn điện trên địa bàn tỉnh Bình Phước để hoàn thiện Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các công trình điện lực trên địa bàn tỉnh; đề nghị thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định của Thông tư 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ Công Thương; đăng ký thành viên tham gia Ban chỉ đạo và kiểm tra thực tế khu vực dự kiến diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh Bình Phước năm 2024.

- Báo cáo: Kết quả thực hiện năm 2023 và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2025 thuộc Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030; Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39- NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị Khóa XII; Sơ kết 05 năm thực hiện Đề án công tác đảm bảo an ninh, trật tự Hệ thống truyền tải điện 500kV trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

- Cho ý chuyên ngành đối với: Hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh đến 2035; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Minh Lập, thị xã Chơn Thành đến năm 2035; Dự án Luật Điện lực (sửa đổi); dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật thay thế Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh; hồ sơ trình phê duyệt Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Srok Phu Miêng năm 2024 (Cập nhật, bổ sung phương án được duyệt tại Quyết định số 899/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND tỉnh Bình Phước).

- Công tác thẩm định: Ý kiến thẩm định chuyên ngành hạng mục Đường dây 22KV & TBA III-400KVA thuộc Dự án: Xây dựng trụ sở làm việc và các hạng mục phụ trợ Chi nhánh ngân hàng CSXH tỉnh Bình Phước; thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (điều chỉnh Tổng mức đầu tư xây dựng) Dự án: Lộ ra 110kV từ trạm 220kV Chơn Thành (4 mạch).

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các đơn vị liên quan giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, GPMB cho các công trình điện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

4. Quản lý Thương mại

- Trình UBND tỉnh xin chủ trương: Xây dựng Đề án Trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tỉnh; Đơn đốc địa phương, doanh nghiệp có sản phẩm OCOP gửi danh sách các sản phẩm được chứng nhận và đăng ký tham gia điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm OCOP tại siêu thị Coopmart Đồng Xoài, Đồng Phú; Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung trong Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình Xúc tiến thương mại tỉnh Bình Phước theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh; Ban hành Kế hoạch tổ chức phiên chợ không dùng tiền mặt thị xã Bình Long.

- Chủ trì làm việc với các sở ngành, đơn vị liên quan về giải quyết các vướng mắc triển khai thực hiện dự án Chợ đầu mối nông sản tỉnh Bình Phước.

- Tham mưu đẩy mạnh việc triển khai sử dụng hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh, bán lẻ xăng dầu.

- Làm việc với Siêu thị Bé Lan, thống nhất hỗ trợ xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại TTTM Chơn Thành Plaza; tham gia tuần lễ sản phẩm OCOP tại thành phố Hồ Chí Minh theo Kế hoạch XTMM năm 2024 của Trung tâm XTĐT TMDL.

- Phối hợp thẩm định xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Tham mưu ý kiến đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Cung cấp thông tin theo Quy chế phối hợp giữa Sở Công Thương với Cục Hải quan tỉnh về danh sách các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh; Cung cấp thông tin về hạ tầng thương mại biên giới theo đề nghị của Bộ Công Thương; Rà soát, cập nhật danh sách nguy cơ điều tra chống bán phá giá của Hoa Kỳ, thông tin doanh nghiệp chủ động khắc phục.

- Triển khai Thông tư sửa đổi về quy tắc xuất xứ hàng hoá trong Hiệp định Asean - Hàn Quốc; Chỉ thị về hoạt động thị trường xúc tiến thương mại, tiêu thụ mặt hàng gạo trong tình hình mới.

- Thông tin đến doanh nghiệp về tham gia triển lãm quốc tế ngành Lương thực thực phẩm thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 3 năm 2024; Chuẩn bị nội dung và tham dự Hội nghị yếm sào Bình Phước.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông có ý kiến thống nhất địa phương đăng cai triển khai hoạt động chào mừng ngày chuyển đổi số Quốc gia (01/10) để Sở Công Thương gắn với các hoạt động, phối hợp địa phương tổ chức Phiên chợ không dùng tiền mặt năm 2024.

- Xây dựng Đề án phát triển thương mại điện tử và đăng ký Đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2025.

- Triển khai thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Phước; tổ chức tuyên truyền hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2024; Triển khai các hoạt động tuyên truyền hưởng ứng Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4 năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch phối hợp với các ngành trong việc phát hiện xử lý các hành vi vi phạm về lưu trữ và cung cấp thông tin theo quy định trong thực hiện Đề án 06 của UBND tỉnh; cung cấp dữ liệu, số liệu thuộc danh mục cơ sở dữ liệu của đơn vị để đăng tải trên Cổng dữ liệu mở tỉnh.

- Phối hợp Ban quản lý Đầu tư xây dựng tỉnh triển khai Dự án nhà làm việc, nhà ở cho các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Tham mưu, trình UBND tỉnh thay đổi thành viên Ban Quản lý cửa khẩu; đề nghị của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh về giải quyết nguồn điện cho lực lượng chức năng thực hiện nhiệm vụ tại cửa khẩu.

5. Công tác thanh tra chuyên ngành

- Trình UBND tỉnh xin chủ trương ban hành văn bản quy phạm pháp luật về sửa đổi, bổ sung chính sách khuyến công.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" năm 2024.

- Báo cáo: Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực"; Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông từ năm 2009 đến hết năm 2023; Báo cáo cá nhân/chủ sở hữu vi phạm HLATEDCA gây sự cố lưới điện 110kV.

- Dự thảo kế hoạch quyết định kiểm tra an toàn hồ đập; kế hoạch, quyết định thanh tra trong lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực; kế hoạch, quyết định thanh tra hoạt động điện lực đối với Công ty Điện lực Bình Phước.

- Góp ý kiến: Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; dự thảo Quyết định ban hành Quy định về rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý (lần 03); 02 dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật.

- Sinh hoạt "Ngày pháp luật" tháng 4 năm 2024.

6. Hoạt động Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp

- Tham mưu Sở Công Thương xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản về hoạt động khuyến công.

- Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự bổ nhiệm chức vụ Phó giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp trình Sở Công Thương xem xét, quyết định.

- Hoàn thiện các đề án khuyến công địa phương theo ý kiến thẩm định của Sở Công Thương.

- Thực hiện các đề án: Thực hiện duy trì gian hàng trưng bày và giới thiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Bình Phước; Quản lý và vận hành trang Website của Trung tâm; hoàn thành Chuyên mục Khuyến công số 2 phát trên sóng Đài Phát thanh Truyền hình Bình Phước; Thực hiện nhiệm vụ quản lý, vận hành Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước.

- Hoạt động tư vấn: Báo cáo thẩm tra thiết kế xây dựng 07 công trình.

7. Công tác nội bộ

- Xây dựng Tờ trình xin chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, bổ sung Quyết định 04/2024/QĐ-UBND ngày 06/01/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Bình Phước.

- Ban hành văn bản lấy ý kiến của Ban Thi đua khen thưởng tỉnh về công tác tổng kết thi đua khen thưởng năm 2023.

- Đăng ký danh sách cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh cho cán bộ thuộc đối tượng 2 năm 2024.

- Văn bản đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp rà soát, đơn giản hóa TTHC ngành Công Thương năm 2024; Đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.

- Thực hiện Báo cáo: Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; Kết quả 01 năm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ “điểm nghẽn” trong triển khai Đề án 06; Kết quả rà soát, xử lý các vướng mắc, bất cập về thủ tục hành chính; kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.10:57/-heart1/-heart/-strong/-heart:>:o:-((-hXem trước khi gửiThả Files vào đây để xem lại trước khi gửi.

- Kết quả tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ - Hành chính công tỉnh thuộc lĩnh vực ngành Công Thương quản lý (Từ ngày 01/4/2024 – 20/4/2024): Đã tiếp nhận 2.524 hồ sơ của các tổ chức, cá nhân. Trong đó: Đã giải quyết đúng và trước hạn 2.512 hồ sơ; Đang giải quyết 12 hồ sơ. Không có hồ sơ trễ hạn.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2024

1. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh trong triển khai Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch công tác năm 2024 của Sở; Chương trình hành động số 43/CTr-UBND ngày 01/02/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ.

2. Tham mưu, báo cáo UBND tỉnh việc chuyển nhượng dự án CCN theo đề nghị của doanh nghiệp; Phối hợp với các Sở, ngành liên quan đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng CCN đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hỗ trợ hoàn thiện hạ tầng trước khi thu hút nhà đầu tư thứ cấp; Tổ chức khảo sát các CCN chưa thành lập trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Báo cáo rà soát công tác quản lý nhà nước của ngành đối với Bô xít; công tác chuẩn bị để nhà đầu tư vào xin khai thác bô xít; Tổ chức huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp; Tổ chức kiểm tra, sát hạch và cấp giấy chứng nhận huấn luyện an toàn vật liệu nổ công nghiệp; Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý an toàn trong hoạt động kinh doanh khí; Triển khai Kế hoạch tháng hành động vì an toàn lao động ngành Công Thương; Tham gia đoàn kiểm tra trong tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2024.

3. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức kiểm tra, tăng cường xử lý các hành vi vi phạm về lưu trữ và cung cấp thông tin theo quy định quản lý nhà nước về thương mại điện tử đối với các chủ thể của hoạt động thương mại điện tử năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo UBND tỉnh nội dung rà soát, thống nhất phương án thực hiện Dự án chợ Đầu mối nông sản Bình Phước; Triển khai thực hiện Quyết định số 294/QĐ-TTg ngày 09/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia; Đăng ký đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia năm 2025.

4. Kiểm tra công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; công tác

an toàn đập, hồ chứa thủy điện trước và trong mùa mưa lũ năm 2024; Tham gia kiểm tra thực tế và thẩm định mức độ hoàn thành tiêu chí số 4 và số 7 đối với các xã nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao năm 2023; Tiếp tục tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc đến công tác phòng chống thiên tai đối với các đập, hồ chứa thủy điện.

5. Thanh tra hoạt động tư vấn thiết kế và tư vấn giám sát điện lực (07 đơn vị); Kiểm tra công tác an toàn đập thủy điện năm 2024 trên địa bàn tỉnh (09 đơn vị thủy điện); xây dựng ban hành văn bản QPPL về sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Sở Công Thương; Tổng hợp và tham mưu báo cáo Danh mục văn bản QPPL về an toàn thực phẩm đã tham mưu cho HĐND và UBND tỉnh ban hành từ năm 2019-2023; Báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp cải thiện điểm số, thứ hạng chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật 6 tháng đầu năm 2024; Sinh hoạt “Ngày pháp luật” tháng 4 năm 2024.

6. Thẩm định hồ sơ và lấy ý kiến Sở Nội vụ về quy trình bổ nhiệm Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp; Trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt văn bản thực thi phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính nội bộ của ngành Công Thương; ban hành Kế hoạch đánh giá nội bộ thuộc Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Tiếp tục rà soát thủ tục hành chính và tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính của ngành Công Thương.

7. Tiếp tục thực hiện các đề án khuyến công; Xúc tiến thương mại; Thực hiện nhiệm vụ thuộc Sàn giao dịch nông sản tỉnh Bình Phước.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện tháng 4 và phương hướng nhiệm vụ tháng 5 năm 2024 của ngành Công Thương tỉnh Bình Phước. Sở Công Thương báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng CM, ĐVTT Sở;
- Lưu: VT, VP_(Ngọc).

GIÁM ĐỐC